PHỤ LỤC 04

TỔNG HỢP NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG THỜI GIAN TỚI TỪ BÁO CÁO SƠ KẾT 5 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 06-CT/TW CỦA CHÍNH PHỦ, BAN, BỘ, NGÀNH TRUNG ƯƠNG VÀ 34 TỈNH ỦY, THÀNH ỦY

Trên cơ sở tổng hợp báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW của Đảng ủy Chính phủ, các ban, bộ, ngành và 34 tỉnh ủy, thành ủy, thời gian tới công tác gia đình cần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, liên thông giữa các cấp, các ngành và phát huy vai trò chủ thể của gia đình, sự tham gia của toàn xã hội. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác gia đình

Một là, tiếp tục quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TW, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình; các chiến lược, chương trình, đề án về xây dựng gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình. Xác định xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị, là một trong những nhân tố nền tảng bảo đảm phát triển bền vững đất nước; tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 2074/QĐ-TTg, ngày 10/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ: Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới (giai đoạn 2021 - 2030), Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam và Luật Phòng, chống bạo lực gia đình cùng các văn bản hướng dẫn thi hành. (Đảng ủy Chính phủ; Bộ Quốc phòng; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Đảng ủy Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể Trung ương; An Giang, Thành ủy Bắc Ninh, Cà Mau, Cao Bằng, Đắk Lắk, Điện Biên, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Tĩnh, Hưng Yên, Khánh Hòa, Lai Châu, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Lào Cai, Nghệ An, Ninh Bình, Phú Thọ, Quảng Ngãi, Thành ủy Quảng Ninh, Quảng Trị, Sơn La, Tây Ninh, Thái Nguyên, Thanh Hóa, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Cần Thơ, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Hà Nội, Thành ủy Hải Phòng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy Huế, Tuyên Quang, Vĩnh Long).

Hai là, đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo; đưa mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu về công tác gia đình vào nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác hằng năm và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cơ quan, đơn vị; gắn kết quả thực hiện công tác gia đình với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu và các cơ quan, đơn vị có liên quan; đưa nội dung công tác gia đình thành nhiệm vụ chính trị, chỉ tiêu đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, kiểm tra, giám sát. (Đảng ủy Chính phủ; Bộ Quốc phòng; Đảng ủy Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể Trung ương; Thành ủy Bắc Ninh, Cao Bằng, Đắk Lắk, Điện Biên, Hà Tĩnh,

Lào Cai, Ninh Bình, Phú Thọ, Quảng Ngãi, Thành ủy Quảng Ninh, Quảng Trị, Sơn La, Thanh Hóa, Đồng Nai, Thành ủy Cần Thơ, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Hà Nội, Thành ủy Hải Phòng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy Huế, Tuyên Quang, Vĩnh Long).

Ba là, rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách về công tác gia đình theo hướng đồng bộ, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương và yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới; phân công, phân cấp rõ trách nhiệm giữa các cấp, các ngành, bảo đảm thống nhất trong tổ chức thực hiện, nhất là trong điều kiện sắp xếp đơn vị hành chính, vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; tích cực tham gia góp ý, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến công tác gia đình, bình đẳng giới, trẻ em và an sinh xã hội. (Bộ Giáo dục và Đào tạo; Đảng ủy Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể Trung ương; Đắk Lắk, Ninh Bình, Phú Thọ, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Huế, Vĩnh Long).

Bốn là, gắn công tác xây dựng gia đình với các nhiệm vụ phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam; thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; các chương trình giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, phát triển đô thị, an sinh xã hội và các chương trình mục tiêu quốc gia. (Đảng ủy Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể Trung ương; Thành ủy Bắc Ninh, Cà Mau, Cao Bằng, Đắk Lắk, Điện Biên, Hưng Yên, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Quảng Ngãi, Thành ủy Quảng Ninh, Quảng Trị, Sơn La, Tây Ninh, Thanh Hóa, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Cần Thơ, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Hải Phòng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy Huế, Tuyên Quang, Vĩnh Long).

Năm là, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác gia đình các cấp; rà soát, bổ sung quy chế hoạt động, phân công rõ trách nhiệm của từng thành viên, từng cơ quan, đơn vị; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc từ cơ sở. (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; An Giang, Cà Mau, Đắk Lắk, Điện Biên, Lâm Đồng, Thanh Hóa, Vĩnh Long).

2. Đổi mới mạnh mẽ công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động về xây dựng gia đình

Một là, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, giáo dục về vị trí, vai trò của gia đình; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về xây dựng gia đình trong tình hình mới; tạo chuyển biến từ nhận thức sang hành động, từng bước hình thành các chuẩn mực ứng xử phù hợp trong gia đình và xã hội; xây dựng kế hoạch truyền thông theo chủ đề hằng năm; lồng ghép tuyên truyền về gia đình với nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của cơ quan, đơn vị. (Đảng ủy Chính phủ; Bộ Quốc phòng; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Đảng ủy Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể Trung ương; 34/34 tỉnh ủy, thành ủy đều đề cập).

Hai là, tập trung tuyên truyền, giáo dục và lan tỏa hệ giá trị gia đình Việt Nam, đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử trong gia đình; kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc, kỹ năng làm cha mẹ, kỹ năng sống, kỹ năng giải quyết mâu thuẫn; thực hiện bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, chăm sóc và bảo vệ trẻ em, người cao tuổi và các thành viên dễ bị tổn thương; quan tâm trang bị kỹ năng làm cha mẹ, chăm sóc sức khỏe tinh thần, hỗ trợ cân bằng công việc và gia đình. (Đảng ủy Chính phủ; Bộ Quốc phòng; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Đảng ủy Dân vận, Mặt trận

và các đoàn thể Trung ương; An Giang, Bắc Ninh, Cà Mau, Đắk Lắk, Điện Biên, Hà Tĩnh, Ninh Bình, Phú Thọ, Quảng Ngãi, Thành ủy Quảng Ninh, Quảng Trị, Sơn La, Thanh Hóa, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Cần Thơ, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Hà Nội, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy Huế, Tuyên Quang, Vĩnh Long).

Ba là, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số, Internet và mạng xã hội trong tuyên truyền; phát triển các sản phẩm truyền thông số phù hợp với từng nhóm đối tượng, nhất là thanh thiếu niên, công nhân, người lao động, gia đình trẻ; chủ động định hướng thông tin, đấu tranh với những biểu hiện lệch chuẩn, lối sống thực dụng, các nội dung tiêu cực tác động đến đời sống gia đình; tăng cường truyền thông đa phương tiện, phát huy đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và lấy gương người tốt, việc tốt làm trọng tâm. (Đảng ủy Chính phủ; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Đảng ủy Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể Trung ương; Thành ủy Bắc Ninh, Cà Mau, Cao Bằng, Đắk Lắk, Điện Biên, Hà Tĩnh, Lào Cai, Ninh Bình, Phú Thọ, Quảng Ngãi, Thành ủy Quảng Ninh, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy Huế, Tuyên Quang, Vĩnh Long).

Bốn là, chú trọng đổi mới phương thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng vùng, từng loại hình gia đình; quan tâm vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới, vùng đặc biệt khó khăn; phát huy vai trò của già làng, trưởng bản, người có uy tín, nghệ nhân dân gian, báo cáo viên, tuyên truyền viên và các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở. (Đảng ủy Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể Trung ương; Cao Bằng, Đắk Lắk, Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai, Sơn La, Tuyên Quang).

Năm là, phát huy hiệu quả các hoạt động truyền thông nhân Ngày Quốc tế Hạnh phúc, Ngày Quốc tế Gia đình, Ngày Gia đình Việt Nam, Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình, Ngày Thế giới xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái và các sự kiện liên quan đến công tác gia đình; bảo đảm nội dung thiết thực, tránh hình thức. (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; An Giang, Thành ủy Bắc Ninh, Lạng Sơn, Quảng Ngãi, Thanh Hóa, Thành ủy Hải Phòng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Vĩnh Long).

3. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và mạng lưới cộng tác viên

Một là, tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về công tác gia đình theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm sự thống nhất trong quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện từ tỉnh, thành phố đến cơ sở. (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; An Giang, Thành ủy Bắc Ninh, Cà Mau, Cao Bằng, Đắk Lắk, Điện Biên, Hà Tĩnh, Lâm Đồng, Lào Cai, Ninh Bình, Phú Thọ, Thành ủy Quảng Ninh, Thanh Hóa, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Cần Thơ, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Hà Nội, Thành ủy Hải Phòng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy Huế, Tuyên Quang, Vĩnh Long).

Hai là, bố trí đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình phù hợp với vị trí việc làm, yêu cầu nhiệm vụ và điều kiện thực tế; từng bước khắc phục tình trạng cán bộ kiêm nhiệm nhiều việc, thiếu về số lượng, hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ, nhất là ở cấp cơ sở. (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; An Giang, Cà Mau, Cao Bằng, Điện Biên, Lạng Sơn, Lào Cai, Phú Thọ, Thanh Hóa, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Cần

Thơ, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Hà Nội, Thành ủy Hải Phòng, Thành ủy Huế, Tuyên Quang, Vĩnh Long).

Ba là, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình; chú trọng kỹ năng truyền thông, tư vấn, hòa giải, phát hiện sớm, can thiệp và hỗ trợ các trường hợp có nguy cơ bạo lực gia đình; kỹ năng thống kê, báo cáo, quản lý dữ liệu và phối hợp liên ngành; cập nhật kiến thức, kỹ năng hỗ trợ sức khỏe tinh thần cho đội ngũ làm công tác gia đình, bình đẳng giới. (Đảng ủy Chính phủ; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; An Giang, Cà Mau, Cao Bằng, Đắk Lắk, Điện Biên, Hà Tĩnh, Lạng Sơn, Lào Cai, Ninh Bình, Phú Thọ, Quảng Ngãi, Thành ủy Quảng Ninh, Thanh Hóa, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Cần Thơ, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Hà Nội, Thành ủy Hải Phòng, Thành ủy Huế, Tuyên Quang, Vĩnh Long).

Bốn là, củng cố và phát triển mạng lưới cộng tác viên, tuyên truyền viên, hòa giải viên, tình nguyện viên tại cộng đồng; phát huy vai trò của lực lượng nòng cốt ở khu dân cư trong tuyên truyền, vận động, phát hiện sớm và hỗ trợ giải quyết các vấn đề phát sinh trong gia đình; đẩy mạnh xây dựng, sử dụng cộng tác viên dân số tham gia công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng. (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Cà Mau, Cao Bằng, Điện Biên, Lào Cai, Phú Thọ, Thành ủy Hà Nội, Thành ủy Huế, Tuyên Quang, Vĩnh Long).

4. Tăng cường phối hợp liên ngành, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Một là, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và chính quyền các cấp trong tổ chức thực hiện công tác gia đình; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, bảo đảm phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, đồng bộ. (Đảng ủy Chính phủ; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Đảng ủy Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể Trung ương; An Giang, Cà Mau, Đắk Lắk, Điện Biên, Hà Tĩnh, Hưng Yên, Khánh Hòa, Lai Châu, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Lào Cai, Nghệ An, Ninh Bình, Phú Thọ, Quảng Ngãi, Thành ủy Quảng Ninh, Quảng Trị, Sơn La, Tây Ninh, Thái Nguyên, Thanh Hóa, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Hải Phòng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Vĩnh Long).

Hai là, tăng cường phối hợp giữa các lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục, dân số, bình đẳng giới, trẻ em, tư pháp, công an, an sinh xã hội trong phòng ngừa, phát hiện, can thiệp và xử lý các vấn đề liên quan đến gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình và bảo vệ trẻ em. (Đảng ủy Chính phủ; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Đắk Lắk, Điện Biên, Phú Thọ, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy Huế, Vĩnh Long).

Ba là, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư, dòng họ, nhà trường, doanh nghiệp, tổ chức xã hội và các cá nhân trong xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng, chống bạo lực gia đình. (Đảng ủy Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể Trung ương; Đắk Lắk, Ninh Bình, Phú Thọ, Quảng Ngãi, Thành ủy Quảng Ninh, Thanh Hóa, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Hải Phòng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Vĩnh Long).

5. Nâng cao hiệu quả phòng, chống bạo lực gia đình; phát triển hệ thống dịch vụ hỗ trợ gia đình

Một là, chuyển mạnh từ xử lý vụ việc sang chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm, can thiệp sớm và hỗ trợ kịp thời các trường hợp có nguy cơ bạo lực gia đình; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; chú trọng phòng ngừa bạo lực trên không gian mạng; nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng ngừa và tự bảo vệ cho các thành viên gia đình. (Đảng ủy Chính phủ; Bộ Quốc phòng; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Cà Mau, Đắk Lắk, Điện Biên, Lào Cai, Phú Thọ, Thành ủy Quảng Ninh, Quảng Trị, Thanh Hóa, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy Huế, Tuyên Quang, Vĩnh Long).

Hai là, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình, câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững, địa chỉ tin cậy tại cộng đồng, tổ hòa giải, nhóm hỗ trợ; xây dựng quy trình phát hiện, tiếp nhận, tư vấn, hỗ trợ và can thiệp đối với các trường hợp bạo lực gia đình. (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; An Giang, Cà Mau, Điện Biên, Lào Cai, Phú Thọ, Quảng Ngãi, Thanh Hóa, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Cần Thơ, Thành ủy Hà Nội, Thành ủy Hải Phòng, Thành ủy Huế, Tuyên Quang, Vĩnh Long).

Ba là, từng bước phát triển mạng lưới dịch vụ hỗ trợ gia đình theo hướng chuyên nghiệp, thiết thực, thuận lợi; chú trọng dịch vụ tư vấn hỗ trợ tâm lý, pháp lý, trợ giúp xã hội, hòa giải, hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình và các thành viên có hoàn cảnh đặc biệt; nghiên cứu, xây dựng chính sách, chương trình, đề án hỗ trợ phát triển hệ thống dịch vụ xã hội chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật trong gia đình. (Đảng ủy Chính phủ; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Lào Cai, Phú Thọ, Thành ủy Quảng Ninh, Thái Nguyên, Thanh Hóa, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy Huế, Vĩnh Long).

Bốn là, quan tâm bảo vệ, chăm sóc trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ, người khuyết tật và các nhóm yếu thế; bảo đảm các thành viên trong gia đình được tiếp cận bình đẳng với các dịch vụ xã hội cơ bản; tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục, chăm sóc và bảo vệ trẻ em; quan tâm gia đình quân nhân hiếm muộn; thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, kịp thời thăm hỏi, động viên, hỗ trợ cán bộ, nhân viên, chiến sĩ yên tâm công tác. (Đảng ủy Chính phủ; Bộ Quốc phòng; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Đảng ủy Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể Trung ương; An Giang, Điện Biên, Hà Tĩnh, Phú Thọ, Thanh Hóa, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy Huế, Vĩnh Long).

6. Bảo đảm nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa và gắn công tác gia đình với phát triển kinh tế - xã hội

Một là, quan tâm bố trí ngân sách nhà nước bảo đảm thực hiện công tác gia đình; ưu tiên nguồn lực cho cấp cơ sở, địa bàn khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, các nhóm gia đình yếu thế. Bảo đảm kinh phí được sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, công khai, minh bạch; tăng đầu tư nguồn lực; đẩy mạnh hợp tác quốc tế và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực gia đình. (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; An Giang, Thành ủy Bắc Ninh, Cà Mau, Cao Bằng, Đắk Lắk, Điện Biên, Hà Tĩnh, Lào Cai, Phú Thọ, Thành ủy Quảng Ninh, Quảng Trị, Thanh Hóa, Thành ủy Đồng Nai,

Thành ủy Cần Thơ, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Hải Phòng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy Huế, Tuyên Quang, Vĩnh Long).

Hai là, đẩy mạnh xã hội hóa, huy động sự tham gia của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong xây dựng gia đình hạnh phúc; khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ hỗ trợ gia đình và duy trì, nhân rộng các mô hình hiệu quả. (Thành ủy Bắc Ninh, Cà Mau, Cao Bằng, Đắk Lắk, Điện Biên, Hà Tĩnh, Hưng Yên, Lâm Đồng, Lào Cai, Ninh Bình, Phú Thọ, Thành ủy Quảng Ninh, Quảng Trị, Sơn La, Thanh Hóa, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Cần Thơ, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Hải Phòng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy Huế, Tuyên Quang, Vĩnh Long).

Ba là, gắn công tác xây dựng gia đình với giảm nghèo bền vững, tạo việc làm, phát triển kinh tế hộ gia đình, nâng cao thu nhập và chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; quan tâm hỗ trợ gia đình chính sách, hộ nghèo, cận nghèo, công nhân, người lao động và các đối tượng yếu thế; xây dựng môi trường làm việc văn hóa, dân chủ, đoàn kết, nhân văn; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và gia đình. (Bộ Quốc phòng; Đảng ủy Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể Trung ương; Thành ủy Bắc Ninh, Cao Bằng, Đắk Lắk, Điện Biên, Hà Tĩnh, Phú Thọ, Thành ủy Quảng Ninh, Thanh Hóa, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Cần Thơ, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Hải Phòng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy Huế, Tuyên Quang).

Bốn là, lồng ghép, sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ các chương trình, đề án, dự án về văn hóa, an sinh xã hội, giảm nghèo, y tế, giáo dục, bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới, xây dựng nông thôn mới và phát triển đô thị để hỗ trợ xây dựng gia đình bền vững. (Thành ủy Bắc Ninh, Cao Bằng, Đắk Lắk, Điện Biên, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Quảng Ngãi, Thành ủy Quảng Ninh, Quảng Trị, Thanh Hóa, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Cần Thơ, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Hải Phòng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy Huế, Tuyên Quang).

7. Duy trì, nâng cao chất lượng và nhân rộng các mô hình gia đình tiêu biểu, cách làm hiệu quả

Một là, rà soát, đánh giá thực chất hiệu quả các mô hình về gia đình đang triển khai; tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng các mô hình gia đình văn hóa, gia đình hạnh phúc, gia đình phát triển bền vững, câu lạc bộ phòng, chống bạo lực gia đình, địa chỉ tin cậy tại cộng đồng và các mô hình tự quản ở cơ sở; tổ chức thí điểm Bộ chỉ số gia đình hạnh phúc; Mô hình "Giáo dục kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc trước khi kết hôn"; Mô hình "Nhóm gia đình đồng hành cùng trẻ em để thúc đẩy quyền của trẻ em trong gia đình". (Đảng ủy Chính phủ; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Đảng ủy Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể Trung ương; An Giang, Thành ủy Bắc Ninh, Cà Mau, Cao Bằng, Điện Biên, Gia Lai, Hà Tĩnh, Hưng Yên, Khánh Hòa, Lai Châu, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Lào Cai, Ninh Bình, Phú Thọ, Quảng Ngãi, Thành ủy Quảng Ninh, Quảng Trị, Sơn La, Tây Ninh, Thái Nguyên, Thanh Hóa, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Cần Thơ, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Hà Nội, Thành ủy Hải Phòng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy Huế, Tuyên Quang, Vĩnh Long).

Hai là, chú trọng xây dựng và nhân rộng các mô hình phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn và điều kiện kinh tế - xã hội; quan tâm mô hình tại vùng dân tộc

thiểu số, vùng khó khăn, khu công nghiệp, khu nhà trọ công nhân, gia đình trẻ và các địa bàn có nguy cơ phát sinh vấn đề xã hội. (Điện Biên, Phú Thọ, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh).

Ba là, kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, tôn vinh các tập thể, cá nhân, gia đình tiêu biểu; nhân rộng những mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả; đồng thời đấu tranh, phê phán các hành vi lệch chuẩn, các phong tục, tập quán lạc hậu, bệnh thành tích và hình thức trong xây dựng gia đình văn hóa; phấn đấu trên 98,5% gia đình quân nhân đạt chuẩn gia đình văn hóa, không có bạo hành gia đình, không có thành viên gia đình mắc tệ nạn xã hội. (Đảng ủy Chính phủ; Bộ Quốc phòng; Đảng ủy Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể Trung ương; An Giang, Thành ủy Bắc Ninh, Cà Mau, Cao Bằng, Điện Biên, Phú Thọ, Quảng Ngãi, Thành ủy Quảng Ninh, Quảng Trị, Sơn La, Thanh Hóa, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Cần Thơ, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Hà Nội, Thành ủy Hải Phòng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy Huế, Tuyên Quang, Vĩnh Long).

8. Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu và nâng cao chất lượng thống kê, báo cáo về gia đình

Một là, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về gia đình; từng bước xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về gia đình, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, liên thông, phục vụ công tác quản lý, dự báo, tham mưu và hoạch định chính sách; phát huy tối đa hiệu quả ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong triển khai nhiệm vụ công tác gia đình trong tình hình mới. (Đảng ủy Chính phủ; Bộ Quốc phòng; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Đảng ủy Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể Trung ương; Thành ủy Bắc Ninh, Đắk Lắk, Điện Biên, Đồng Tháp, Hà Tĩnh, Lai Châu, Lào Cai, Ninh Bình, Phú Thọ, Thành ủy Quảng Ninh, Thanh Hóa, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Đà Nẵng, Tuyên Quang, Vĩnh Long).

Hai là, chuẩn hóa công tác thống kê, báo cáo; tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin giữa các ngành, các cấp; từng bước hình thành hệ thống dữ liệu phục vụ theo dõi, đánh giá các chỉ tiêu về gia đình và nâng cao chất lượng tham mưu, chỉ đạo, điều hành. (Thành ủy Bắc Ninh, Lào Cai, Ninh Bình, Phú Thọ, Thành ủy Quảng Ninh, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Đà Nẵng, Tuyên Quang, Vĩnh Long).

Ba là, khai thác hiệu quả các nền tảng số trong tuyên truyền, giáo dục, tư vấn, hỗ trợ gia đình; nghiên cứu, thí điểm các hình thức cung cấp dịch vụ hỗ trợ gia đình trên môi trường số phù hợp với điều kiện thực tế. (Đảng ủy Chính phủ; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Quốc phòng; Đảng ủy Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể Trung ương; Đắk Lắk, Phú Thọ, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Vĩnh Long).

9. Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và đánh giá kết quả thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW.

Một là, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW và các chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác gia đình; chú trọng kiểm tra chuyên đề, kiểm tra việc thực hiện ở cơ sở, kịp thời phát hiện những hạn chế, yếu kém, khó khăn, vướng mắc để có giải pháp tháo gỡ. (Đảng ủy Chính phủ; Bộ Quốc phòng; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thành ủy Bắc Ninh, Cà Mau, Cao Bằng, Đắk Lắk, Điện Biên, Đồng Tháp, Gia Lai, Hà Tĩnh, Hưng Yên, Lai Châu, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Lào Cai,

Ninh Bình, Phú Thọ, Quảng Ngãi, Quảng Trị, Sơn La, Tây Ninh, Thái Nguyên, Thanh Hóa, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Cần Thơ, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Hà Nội, Thành ủy Hải Phòng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy Huế, Tuyên Quang, Vĩnh Long).

Hai là, gắn kiểm tra, giám sát với đánh giá kết quả thực hiện, xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và người đứng đầu; kịp thời chấn chỉnh tình trạng thực hiện hình thức, chạy theo thành tích, nhất là trong bình xét, công nhận các danh hiệu gia đình văn hóa và triển khai các mô hình về gia đình. (Đảng ủy Chính phủ; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thành ủy Bắc Ninh, Thanh Hóa, Thành ủy Cần Thơ, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Hà Nội, Thành ủy Hải Phòng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Vĩnh Long).

Ba là, thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá định kỳ; chú trọng tổng kết thực tiễn, phát hiện những mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo để biểu dương, nhân rộng; đồng thời kịp thời điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với những vấn đề mới đặt ra đối với gia đình trong tình hình hiện nay; duy trì tốt chế độ báo cáo; kịp thời biểu dương, khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích trong công tác gia đình. (Đảng ủy Chính phủ; Bộ Quốc phòng; Đắk Lắk, Điện Biên, Lào Cai, Phú Thọ, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Cần Thơ, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Hà Nội, Thành ủy Huế, Vĩnh Long).

10. Phát huy vai trò của gia đình, nhà trường, cộng đồng và toàn xã hội trong xây dựng gia đình bền vững

Một là, xác định gia đình là chủ thể, là môi trường đầu tiên và quan trọng trong giáo dục đạo đức, lối sống, hình thành nhân cách, nuôi dưỡng và phát triển con người; phát huy vai trò của mỗi thành viên trong thực hiện quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ đối với gia đình và xã hội. (Đảng ủy Chính phủ; Bộ Quốc phòng; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Đảng ủy Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể Trung ương; An Giang, Thành ủy Bắc Ninh, Cao Bằng, Điện Biên, Hà Tĩnh, Ninh Bình, Phú Thọ, Thành ủy Quảng Ninh, Thanh Hóa, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Cần Thơ, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy Huế, Tuyên Quang, Vĩnh Long).

Hai là, tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử, kỹ năng làm cha mẹ cho thế hệ trẻ; chủ động phòng ngừa tác động tiêu cực từ môi trường xã hội, tệ nạn xã hội và không gian mạng đến đời sống gia đình. (Đảng ủy Chính phủ; Bộ Quốc phòng; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Đảng ủy Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể Trung ương; Thành ủy Bắc Ninh, Cao Bằng, Điện Biên, Ninh Bình, Phú Thọ, Quảng Ngãi, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Đà Nẵng, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy Huế, Vĩnh Long).

Ba là, phát huy vai trò của cộng đồng dân cư, dòng họ, già làng, trưởng bản, người có uy tín, tổ hòa giải, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong vận động, hỗ trợ, giám sát và tham gia giải quyết các vấn đề về gia đình. (Đảng ủy Dân vận, Mặt trận và các đoàn thể Trung ương; Cao Bằng, Điện Biên, Ninh Bình, Phú Thọ, Thành ủy Quảng Ninh, Thành ủy Đồng Nai, Thành ủy Huế, Tuyên Quang, Vĩnh Long).

BẢNG TỔNG HỢP CHI TIẾT Ý KIẾN NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TỪ BÁO CÁO SƠ KẾT 5 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 06-CT/TW CỦA CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG VÀ ĐỊA PHƯƠNG

I. TỔNG HỢP Ý KIẾN NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CỦA CHÍNH PHỦ, BAN, BỘ, NGÀNH

STT	Tên cơ quan	Nhiệm vụ, giải pháp
1	ĐẢNG ỦY CHÍNH PHỦ	1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong triển khai công tác gia đình: Tiếp tục nghiên cứu, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác xây dựng gia đình; tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TW, Quyết định số 2074/QĐ-TTg, Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam và Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật, Chiến lược, chương trình, kế hoạch về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình tới cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động trong đảng bộ, cơ quan, đơn vị về việc quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW. Các cấp ủy, tổ chức đảng thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng gia đình; phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các cấp về công tác xây dựng gia đình. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác gia đình, bình đẳng giới, xây dựng môi trường làm việc văn hóa. Chỉ đạo đẩy mạnh phối hợp giữa các đơn vị, đoàn thể trong tuyên truyền, giáo dục, hỗ trợ cán bộ, người lao động xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc; tăng cường theo dõi, kịp thời tháo gỡ khó khăn, nhân rộng mô hình, cách làm hiệu quả. 2. Truyền thông, giáo dục, xây dựng hệ giá trị gia đình Đổi mới nội dung tuyên truyền về xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc gắn với hệ giá trị gia đình, văn hóa và con người Việt Nam trong tình hình mới. Xây dựng kế hoạch truyền thông theo chủ đề hằng năm. Đa dạng hóa hình thức, phương thức tuyên truyền; tăng cường ứng dụng công nghệ số, nền tảng số, truyền thông đa phương tiện phù hợp từng nhóm đối tượng. Phát huy báo cáo viên, tuyên truyền viên; lấy gương người tốt - việc tốt làm trọng tâm. Lồng ghép công tác tuyên truyền về gia đình với nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của từng đơn vị và các phong trào, cuộc vận động trong cơ quan, đơn vị. Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, đoàn thể trong công tác tuyên truyền, giáo dục gia đình. 3. Phòng, chống bạo lực gia đình; hỗ trợ sức khỏe tinh thần Nghiên cứu, xây dựng các chính sách, chương trình, đề án, kế hoạch về hỗ trợ phát triển hệ thống dịch vụ xã hội chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật trong gia đình; phát huy vai trò của gia đình trong việc chăm sóc,

STT	Tên cơ quan	Nhiệm vụ, giải pháp
		bảo vệ, giáo dục trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em trong gia đình; thúc đẩy thực hiện bình đẳng trong gia đình; phòng ngừa bạo lực trên không gian mạng; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực gia đình vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của từng đơn vị. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng ngừa, tự bảo vệ cho các thành viên gia đình. Quan tâm chăm lo sức khỏe tinh thần cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và gia đình; hỗ trợ cân bằng công việc - gia đình. Nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác gia đình, bình đẳng giới; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế. 4. Phát huy hiệu quả các chương trình phối hợp liên ngành thực hiện công tác gia đình; Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ và đồng bộ của các cấp, các ngành tạo sức mạnh tổng hợp trong thực hiện nhiệm vụ công tác gia đình; cán bộ, đảng viên gương mẫu trong xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững và vận động Nhân dân cùng tham gia thực hiện. 5. Nâng cao năng lực đội ngũ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng tham mưu, tổ chức thực hiện; cập nhật kiến thức mới, nhất là kỹ năng truyền thông, phòng ngừa bạo lực gia đình, hỗ trợ sức khỏe tinh thần. Phát huy trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác gia đình, bình đẳng giới. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về gia đình, bình đẳng giới, lồng ghép với kiểm tra nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.
2	**BỘ QUỐC PHÒNG**	1. Tiếp tục nghiên cứu, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình. Tăng cường công tác tham mưu cho lãnh đạo, chỉ huy các cấp; phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác gia đình trong thời kỳ mới. Đưa nội dung công tác gia đình thành nhiệm vụ chính trị, là chỉ tiêu đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân. 2. Đẩy mạnh công tác giáo dục tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, nhân viên, chiến sĩ trong toàn quân về công tác gia đình, kiến thức, kỹ năng về xây dựng gia đình hạnh phúc và phòng, chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới, chăm sóc người cao tuổi, chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, thực hiện có hiệu quả công tác dân số trong tình hình mới... 3. Nâng cao trách nhiệm của tập thể và cá nhân thực hiện tốt việc xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc và văn minh. Phấn đấu trên 98,5% gia đình quân nhân đạt chuẩn gia đình văn hóa; không có hiện tượng bạo hành trong gia đình, không có thành viên trong gia đình mắc các tệ nạn xã hội...

STT	Tên cơ quan	Nhiệm vụ, giải pháp
		4. Tiếp tục quan tâm, hỗ trợ gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, gia đình quân nhân hiếm muộn; thường xuyên nắm bắt tâm tư nguyện vọng; kịp thời thăm hỏi, động viên, chia sẻ, hỗ trợ... để cán bộ, nhân viên, chiến sĩ yên tâm công tác, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. 5. Phát huy tối đa hiệu quả của việc ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác gia đình trong tình hình mới. 6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; duy trì tốt chế độ báo cáo, sơ kết, tổng kết và kịp thời biểu dương khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích trong công tác gia đình.
3	**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**	1. Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 2074/QĐ-TTg và Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật, Chiến lược, chương trình, kế hoạch về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình. 2. Kiện toàn và nhân rộng Mô hình phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng; tổ chức thí điểm Bộ chỉ số gia đình hạnh phúc; thí điểm Mô hình "Giáo dục kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc trước khi kết hôn"; Mô hình "Nhóm gia đình đồng hành cùng trẻ em để thúc đẩy quyền của trẻ em trong gia đình". 3. Nghiên cứu, xây dựng các chính sách, chương trình, đề án, kế hoạch về hỗ trợ phát triển hệ thống dịch vụ xã hội chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật trong gia đình; phát huy vai trò của gia đình trong việc chăm sóc, bảo vệ, giáo dục trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em trong gia đình; thúc đẩy thực hiện bình đẳng trong gia đình; phòng ngừa bạo lực trên không gian mạng. 4. Tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng, sử dụng cộng tác viên dân số tham gia công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng; tăng đầu tư nguồn lực thực hiện công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình; đẩy mạnh hợp tác quốc tế và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực gia đình. 5. Phát huy hiệu quả các chương trình phối hợp liên ngành thực hiện công tác gia đình. Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ và đồng bộ của các cấp, các ngành tạo sức mạnh tổng hợp trong thực hiện nhiệm vụ công tác gia đình; cán bộ, đảng viên gương mẫu trong xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững và vận động Nhân dân cùng tham gia thực hiện. 6. Củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo công tác gia đình để đáp ứng yêu cầu xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện từ gia đình; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình từ trung ương đến địa phương, đặc biệt là các vùng sâu, vùng xa, đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng. 7. Tổ chức các hoạt động truyền thông trong các dịp Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3); Ngày Gia đình Việt Nam (28/6); Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình; Ngày Thế giới xoá bỏ bạo lực đối với phụ nữ (25/11). Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông, báo chí trong tuyên truyền, định hướng về công tác gia đình.

STT	Tên cơ quan	Nhiệm vụ, giải pháp
4	**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**	Các giải pháp chính nhằm bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, bạo lực gia đình và an toàn vệ sinh thực phẩm trong trường học: 1. Tăng cường hoạt động giáo dục tích cực: Triển khai buổi học thứ hai từ năm học 2025-2026 (tùy điều kiện địa phương, không thu phí) để thu hút học sinh vào hoạt động lành mạnh, phát triển toàn diện. 2. Nâng cao năng lực giáo viên và học sinh: Giáo dục kỹ năng sống, ứng xử, tự bảo vệ cho học sinh; bồi dưỡng giáo viên về phương pháp giáo dục tích cực, hỗ trợ tâm lý – hành vi; tăng cường vai trò nhân viên tư vấn tâm lý học đường và giáo viên chủ nhiệm trong quản lý lớp, kết nối gia đình. 3. Hoàn thiện pháp luật và tuyên truyền: Rà soát, hoàn thiện quy định pháp luật; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng với nội dung cụ thể, hình thức đa dạng; lồng ghép giáo dục kỹ năng vào các môn học. 4. Xây dựng văn hóa học đường: Thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử văn hóa; giáo dục đạo đức, lối sống; triển khai và đánh giá hiệu quả đề án "Trường học hạnh phúc" và các mô hình phù hợp; bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm. 5. Triển khai đề án bảo vệ sức khỏe: Ưu tiên dạy bơi an toàn, phòng, chống thuốc lá, ma túy; nghiêm cấm sử dụng, tàng trữ, mua bán thuốc lá trong trường học; thiết lập cơ chế giám sát, xử lý; phát huy vai trò phụ huynh. 6. Chuyển đổi số và cơ sở dữ liệu: Xây dựng bản đồ số, cơ sở dữ liệu về an toàn trường học; phát hiện, dự báo sớm nguy cơ mất an toàn, bạo lực, tổn thương tâm thần; cung cấp tài liệu kỹ thuật, kết nối chuyên gia xử lý khủng hoảng. 7. Đầu tư nguồn lực cho công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn. 8. Tăng cường phối hợp gia đình – nhà trường – liên ngành: Thông tin hai chiều thường xuyên; hỗ trợ cha mẹ kiến thức, kỹ năng đồng hành; phối hợp với cơ quan văn hóa, thông tin, công an để hạn chế tác động tiêu cực từ trò chơi trực tuyến, phim ảnh, mạng xã hội đến học sinh. 9. Học tập mô hình quốc tế hiệu quả đã được công nhận, Việt hóa và cung cấp cho địa phương, cơ sở giáo dục. 10. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện tại các địa phương, cơ sở.
5	**ĐẢNG ỦY DÂN VẬN, MẶT TRẬN VÀ CÁC ĐOÀN THỂ**	1. Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt và nâng cao nhận thức Tiếp tục quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân; nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của gia đình là tế bào của xã hội, là môi trường quan trọng hình thành, nuôi dưỡng nhân cách con người Việt Nam. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng; tăng cường ứng dụng công nghệ số, nền tảng truyền thông xã hội trong công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị gia đình Việt Nam. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng gia đình hạnh phúc; phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các cấp về công tác xây dựng gia đình. Cán bộ, đảng viên phải nêu gương và vận động quần chúng, Nhân dân tích cực tham gia xây dựng gia đình hạnh phúc. Nâng cao hiệu quả, tính thiết thực trong xây dựng gia đình văn hóa, gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", Cuộc vận

STT	Tên cơ quan	Nhiệm vụ, giải pháp
	TRUNG ƯƠNG	động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" và các phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị và của ngành. 2. Phát huy vai trò của cấp ủy các cấp, hệ thống Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong xây dựng gia đình Phát huy vai trò nòng cốt của cấp ủy các cấp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong vận động cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh gắn với các phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động tại cơ quan, đơn vị và địa phương. Tiếp tục duy trì, nhân rộng các mô hình, câu lạc bộ, phong trào hiệu quả về xây dựng gia đình văn hóa, gia đình học tập, gia đình hạnh phúc; biểu dương, khen thưởng kịp thời các gia đình tiêu biểu, các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác gia đình. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương với các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan truyền thông và địa phương trong triển khai các hoạt động về gia đình. 3. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về gia đình Tiếp tục tích cực tham gia góp ý, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến công tác gia đình, bình đẳng giới, trẻ em và an sinh xã hội phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Tăng cường công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần; xây dựng môi trường làm việc văn hóa, dân chủ đoàn kết, nhân văn cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đoàn viên, hội viên và người lao động. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, công nhân lao động, đồng bào dân tộc thiểu số,...; bảo đảm tiếp cận bình đẳng các dịch vụ xã hội cơ bản.

II. TỔNG HỢP Ý KIẾN NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CỦA 34 TỈNH ỦY, THÀNH ỦY

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
1.	An Giang	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về xây dựng gia đình trong tình hình mới; các văn bản Luật, Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện công tác gia đình và PCBLGĐ; Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 (tại Quyết định số 2238/QĐ-TTg, ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ), Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030 (tại Quyết định số 96/QĐ-TTg, ngày 19/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ) và Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình (Quyết định số 224/QĐ-BVHTTDL, ngày 28/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch). Tăng cường công tác tuyên truyền về hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới; giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình; Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình; thực hiện bình đẳng trong gia đình; chăm sóc, bảo vệ trẻ em và phát huy vai trò của người cao tuổi trong gia đình trên các phương tiện thông tin, truyền thông. Trong đó, tập trung cao điểm nhân các ngày kỷ niệm: Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3); Ngày Gia đình Việt Nam (28/6); Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình; Ngày Quốc tế Gia đình (15/5); Ngày Thế giới xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái (25/11). Nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về gia đình; củng cố hệ thống tổ chức bộ máy, kiện toàn, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình các cấp vừa đảm bảo chuyên môn, nghiệp vụ vừa đáp ứng yêu cầu thực tiễn xã hội. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành; phát huy vai trò tham mưu của Ban Chỉ đạo Công tác gia đình và phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" các cấp nhằm đẩy mạnh việc thực hiện công tác gia đình trên địa bàn tỉnh. Đầu tư nguồn lực kinh phí, trang thiết bị, cơ sở vật chất, cán bộ làm công tác gia đình ở các cấp và những điều kiện đảm bảo thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia, các đề án, chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt về công tác gia đình. Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của các mô hình về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình như: CLB Gia đình phát triển bền vững, CLB Gia đình hạnh phúc, CLB Phòng, chống bạo lực gia đình, Địa chỉ tin cậy ở cộng đồng nhằm phòng ngừa, ngăn chặn hành vi bạo lực gia đình, góp phần xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.
2.	Thành ủy Bắc Ninh	1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền trong quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW; Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương về công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình; Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam trên địa bàn tỉnh đến năm 2030; Chương trình giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình đến năm 2030. 2. Tăng cường chỉ đạo công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ đảng viên và tầng lớp nhân dân về xây dựng gia đình trong tình hình mới. Đổi mới nội dung, đa dạng hóa phương thức truyền thông; sử dụng hiệu quả Internet và mạng xã hội về chính sách, pháp luật về gia đình, kiến thức và kỹ năng xây

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		dựng gia đình; xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu. Lồng ghép kiến thức xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, phòng, chống bạo lực gia đình vào các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với yêu cầu của từng ngành học, cấp học. Tổ chức hiệu quả các hoạt động hưởng ứng các ngày kỷ niệm, sự kiện liên quan đến công tác gia đình, góp phần xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc. 3. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng gia đình; phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các cấp về công tác xây dựng gia đình. Cán bộ, đảng viên phải nêu gương và vận động Nhân dân tích cực tham gia xây dựng gia đình hạnh phúc. Nâng cao hiệu quả, tính thiết thực trong xây dựng gia đình văn hóa, gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh". 4. Lồng ghép, phối hợp việc thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy với các chương trình, kế hoạch có liên quan, đảm bảo đồng bộ, thống nhất, góp phần nâng cao hiệu quả việc thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh, địa phương; huy động xã hội hóa trong lĩnh vực gia đình nhằm tối ưu hóa các nguồn lực xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững; gắn công tác gia đình với thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là chương trình giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. 5. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình, nhất là ở cơ sở, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Bảo đảm nguồn lực thực hiện công tác gia đình; đẩy mạnh xã hội hóa, huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân. 6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu. Đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, theo dõi và thống kê lĩnh vực gia đình, từng bước xây dựng hệ thống dữ liệu và báo cáo thống nhất phục vụ công tác quản lý nhà nước.
3.	Cà Mau	Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục chính sách, pháp luật về gia đình. Tổ chức thực hiện nghiêm, hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực gia đình; tăng cường tuyên truyền, thực hiện Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Nghị định số 76/2023/NĐ-CP, ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư trung ương Đảng. Đổi mới công tác truyền thông phòng, chống bạo lực gia đình bằng nhiều hình thức, chú trọng truyền thông trên không gian mạng; lấy tuyên truyền, vận động sâu rộng làm biện pháp phòng ngừa hiệu quả, giúp cộng đồng nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm trong thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình. Phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện của cấp ủy, chính quyền các cấp; gắn nhiệm vụ phòng, chống bạo lực gia đình với Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh".

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và phối hợp liên ngành. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể trong triển khai công tác gia đình; phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và công tác gia đình. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ. Bảo đảm nguồn lực cho công tác gia đình. Chủ động bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương; huy động nguồn lực xã hội hóa để triển khai các hoạt động công tác gia đình; sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả, công khai, minh bạch. Chú trọng biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình ở các cấp, các ngành và khu dân cư. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ. Rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác gia đình; bố trí cán bộ phù hợp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng truyền thông, tư vấn, hòa giải cho đội ngũ cán bộ, cộng tác viên cơ sở. 7. Duy trì, nhân rộng các mô hình hiệu quả. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững, nhóm phòng, chống bạo lực gia đình, địa chỉ tin cậy tại cộng đồng; phát hiện, biểu dương, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả. Gắn hoạt động của các mô hình với nhu cầu thực tiễn của người dân, bảo đảm thiết thực, hiệu quả
4.	Cao Bằng	Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW của Ban Bí thư và các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình; đưa nội dung công tác gia đình vào chương trình, kế hoạch phát triển KT-XH của tỉnh và từng địa phương. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác gia đình; xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài, gắn với xây dựng văn hóa và con người Cao Bằng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân. Tiếp tục đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức truyền thông, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng loại hình gia đình và từng địa bàn dân cư, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình các cấp; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ cơ sở. Phát huy vai trò của già làng, trưởng bản, người có uy tín, nghệ nhân dân gian trong tuyên truyền, vận động xây dựng gia đình văn hóa, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc. Cần thực hiện công tác gia đình với nhiệm vụ phát triển KT-XH, ưu tiên hỗ trợ phát triển kinh tế hộ gia đình, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Tăng cường lộng ghép hiệu quả các chương trình, đề án phát triển KT-XH với công tác gia đình; tiếp tục thực hiện hiệu quả Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, nâng cao chất

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		lượng các danh hiệu văn hóa. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực từ cộng đồng, doanh nghiệp tham gia hỗ trợ công tác gia đình. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW và các quy định về công tác gia đình; kịp thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, các điển hình tiên tiến, gia đình tiêu biểu; đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về gia đình, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trong lĩnh vực gia đình.
5.	Đắk Lắk	Các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Chương trình số 14-CTr/TU ngày 22/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 06-CT/TW và các văn bản của Trung ương, của tỉnh có liên quan; đưa mục tiêu, chỉ tiêu về công tác gia đình vào nghị quyết, chương trình công tác hằng năm; đề cao trách nhiệm người đứng đầu, gắn kết quả thực hiện với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tổ chức đảng, đảng viên, phát huy vai trò nêu gương trong xây dựng gia đình văn hóa tại khu dân cư. Tập trung triển khai hiệu quả Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 và các chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; đồng thời rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách theo thẩm quyền, phù hợp với thực tiễn địa phương; lồng ghép mục tiêu xây dựng gia đình vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các Chương trình mục tiêu quốc gia, bảo đảm đồng bộ với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, có lộ trình thực hiện và phân công rõ trách nhiệm. Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền trên báo chí, nền tảng số và mạng xã hội..., nâng cao chất lượng nội dung theo hướng thiết thực, phù hợp từng đối tượng, địa bàn; tập trung xây dựng, lan tỏa hệ giá trị gia đình gắn với hệ giá trị văn hóa, con người Đắk Lắk; ưu tiên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới và vùng biển; lồng ghép giáo dục gia đình, đạo đức, lối sống vào hệ thống giáo dục - đào tạo; phát huy vai trò của báo chí, truyền thông cơ sở và các tổ chức chính trị - xã hội trong định hướng dư luận. Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác gia đình theo hướng tinh gọn, hiệu quả; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nhất là cấp cơ sở; nâng cao hiệu quả phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, lực lượng trong quản lý, phát hiện sớm, can thiệp và xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến gia đình. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý lĩnh vực gia đình; xây dựng, kết nối cơ sở dữ liệu chuyên ngành đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, phục vụ công tác quản lý, dự báo và tham mưu; khai thác hiệu quả các nền tảng số để phổ biến kiến thức, kỹ năng sống, pháp luật về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình; bảo đảm an toàn, bảo mật và hiệu quả sử dụng dữ liệu. 6. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá thực chất, kịp thời nhân rộng các mô hình hiệu quả; huy động, phân bổ và sử dụng hiệu

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		quả các nguồn lực, ưu tiên địa bàn khó khăn, vùng đặc thù; gắn công tác gia đình với nhiệm vụ giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội và củng cố thế trận lòng dân ở cơ sở.
6.	Điện Biên	Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TW; Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030; Chương trình phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới; Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030 và các văn bản liên quan; Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035. Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu trong công tác xây dựng gia đình; đưa nhiệm vụ xây dựng gia đình vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm, tiêu chí đánh giá phong trào, bình xét thi đua, xây dựng cơ quan, đơn vị, địa phương văn hóa. Đổi mới, đa dạng hóa công tác tuyên truyền, giáo dục về gia đình, hệ giá trị gia đình Việt Nam; sử dụng hiệu quả báo chí, truyền thanh cơ sở, nền tảng số, mạng xã hội; chú trọng truyền thông bằng tiếng dân tộc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử, phòng, chống bạo lực gia đình, phòng, chống xâm hại trẻ em trong nhà trường và cộng đồng. Xây dựng, nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, gia đình hạnh phúc, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết, mô hình "Gia đình, thôn, bản, tổ dân phố không có tảo hôn, không có hôn nhân cận huyết thống" gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh". Củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác gia đình các cấp; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình, nhất là cấp xã; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng tham mưu, thống kê, truyền thông, tư vấn, hòa giải, can thiệp, hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình. Tăng cường phối hợp liên ngành trong triển khai công tác gia đình; xác định rõ trách nhiệm phối hợp, trao đổi thông tin, xử lý vụ việc phát sinh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý công tác gia đình; xây dựng, chuẩn hóa, liên thông cơ sở dữ liệu về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, xâm hại trẻ em; phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, dự báo, đánh giá chính sách. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về gia đình; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; kịp thời biểu dương, khen thưởng mô hình hay, cách làm sáng tạo, điển hình tiên tiến; chấn chỉnh, xử lý nghiêm các vi phạm liên quan đến bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em, tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực cho công tác gia đình; lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển văn hóa, giảm nghèo, y tế, giáo dục, bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em; tăng cường xã hội hóa, khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ hỗ trợ gia đình phù hợp quy định pháp luật. Phấn đấu đến năm 2030, 100% xã, phường có cán bộ phụ trách công tác gia đình được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ hằng năm; 100% vụ việc bạo lực gia đình được phát hiện, tiếp nhận được tư vấn, hỗ trợ, xử lý theo quy

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		định; thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TU, ngày 08/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026-2030; duy trì không để tái diễn hôn nhân cận huyết thống; giảm bền vững số vụ tảo hôn qua từng năm; từng bước chuẩn hóa, số hóa dữ liệu về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, xâm hại trẻ em; mỗi xã, phường xây dựng hoặc duy trì ít nhất một mô hình phù hợp về xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng, chống bạo lực gia đình hoặc phòng, chống tảo hôn.
7.	Đồng Tháp	1. Nhiệm vụ Các ngành, các cấp trong tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện nội dung Chỉ thị số 06-CT/TW, các kế hoạch, đề án triển khai thực hiện công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình giai đoạn đến năm 2030. Triển khai thực hiện công tác xây dựng gia đình trở thành nội dung quan trọng, thường xuyên trong thực hiện nhiệm vụ hằng năm. Đưa mục tiêu xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc lồng ghép vào chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của các cấp, các ngành, đơn vị, địa phương đảm bảo phù hợp với từng giai đoạn phát triển; huy động xã hội hoá trong lĩnh vực gia đình nhằm tối ưu hoá các nguồn lực xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững. Tiếp tục lồng ghép thực hiện công tác gia đình vào Phong trào **"**Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá**"**, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới… và các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước khác. Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ và đồng bộ của các cấp, các ngành tạo nên sức mạnh tổng hợp trong thực hiện nhiệm vụ công tác gia đình; cán bộ, đảng viên gương mẫu trong xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững và vận động nhân dân cùng tham gia thực hiện. 2. Giải pháp Thường xuyên kiện toàn bộ máy tổ chức hoạt động thực hiện công tác gia đình các cấp; lãnh đạo thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước, tham mưu và đề xuất kịp thời giải pháp thực hiện công tác gia đình; phát huy vai trò chủ động, tích cực và trách nhiệm của từng ngành, từng cấp đối với công tác gia đình. Đổi mới hình thức và nội dung tuyên truyền, phổ biến về công tác gia đình với nhiều hình thức và phương tiện khác nhau, gắn với chuyển đổi số và khoa học công nghệ; kết hợp với các hoạt động thường kỳ và các kỳ tổ chức cuộc họp ở khóm, ấp, chi, tổ hội. Đầu tư, xây dựng thiết chế văn hoá phục vụ công tác xây dựng gia đình phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu hưởng thụ của người dân. Rà soát đưa các nội dung tiêu chuẩn về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình vào xét các danh hiệu văn hoá trong Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" sát với thực tế; đáp ứng nhu cầu của đời sống xã hội hiện nay đảm bảo hiệu quả, chất lượng. Duy trì và nhân rộng các mô hình hiệu quả về gia đình để tuyên truyền nâng cao nhận thức và hành động của các tầng lớp nhân dân nhằm xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh trong tình hình mới.

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ văn hoá cơ sở bảo đảm số lượng, chất lượng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của công tác gia đình trong thời gian tới; tổ chức, hướng dẫn sử dụng kinh phí các cấp đúng quy định; đẩy mạnh vận động xã hội hoá, các nguồn tài trợ để nâng cao hiệu quả các hoạt động công tác gia đình. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình để kịp thời phát hiện và khắc phục những hạn chế, yếu kém còn tồn tại, đề ra những nhiệm vụ, giải pháp hiệu quả hơn.
8.	Gia Lai	1. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TW và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới; phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong xây dựng gia đình văn hóa và đấu tranh chống tệ nạn xã hội. 2. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, ngành, cán bộ, đảng viên và người lao động về công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới. Đổi mới nội dung và đa dạng hóa phương thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, gần gũi, kết hợp nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, gia đình văn hóa. Tập trung tuyên truyền, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác xây dựng gia đình; xác định đúng vai trò của gia đình là một trong những nhân tố quan trọng quyết định sự phát triển bền vững đất nước. 3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới, giao nhiệm vụ cụ thể cho chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể trong thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về công tác gia đình. Tăng cường nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, người lao động về các chủ trương, chính sách mới về xây dựng gia đình như: khuyến khích nam, nữ kết hôn trước 30 tuổi và phụ nữ sinh con thứ 2 trước 35 tuổi; các chính sách hỗ trợ về tài chính, nhà ở, giáo dục; các quy định của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi) năm 2022... 4. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc lồng ghép kiến thức xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, phòng, chống bạo lực gia đình vào các nhiệm vụ của các cấp ủy, tổ chức đảng và từng cán bộ, đảng viên; củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình ở các cấp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. 5. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW, đảm bảo công tác xây dựng gia đình được triển khai thường xuyên, liên tục, phù hợp trong tình hình mới. Nâng cao hiệu quả xây dựng gia đình văn hóa, gắn với Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" và triển khai có hiệu quả các mô hình "Gia đình số", "Gia đình văn hóa số" tại cơ sở.
9.	Hà Tĩnh	1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TW của Ban Bí thư, Kế hoạch số 46-KH/TU, ngày 24/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các chương trình, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình và Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 22/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về "Xây dựng, phát triển văn hóa và con người Hà Tĩnh trong giai đoạn mới". Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy, hiệu lực quản lý của chính quyền; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		- xã hội; huy động sự tham gia của toàn xã hội trong xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, phù hợp với điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. 2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình; các chuẩn mực, giá trị văn hóa gia đình; kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình; các rủi ro, giúp người dân chủ động phòng ngừa các ảnh hưởng tiêu cực đến gia đình. Đổi mới nội dung, đa dạng hóa phương thức truyền thông theo hướng hiện đại, linh hoạt, tăng cường sử dụng các nền tảng số, mạng xã hội; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; nâng cao hiệu quả, tính thiết thực trong xây dựng gia đình văn hóa, gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh". 3. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới; tập trung củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và công tác gia đình các cấp; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng; phân công rõ trách nhiệm các ngành, các cấp. Đẩy mạnh phối hợp liên ngành, lồng ghép hiệu quả các chương trình, kế hoạch có liên quan; huy động nguồn lực xã hội hóa cho công tác gia đình. 4. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách về công tác gia đình hướng đến mục tiêu xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh; chú trọng đến đối tượng trẻ em, người bệnh tật, cao tuổi, người yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ xã hội cơ bản đối với gia đình, hỗ trợ gia đình phát triển bền vững, hạnh phúc và thực hiện bình đẳng giới. 5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Đẩy mạnh chuyển đổi số; xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ quản lý, điều hành trong công tác gia đình. 6. Quan tâm phát triển kinh tế hộ gia đình; xây dựng gia đình văn hóa, thôn, tổ dân phố văn hóa gắn với các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững. Đầu tư phát triển mô hình chăm sóc tập trung; nhân rộng các mô hình câu lạc bộ hiệu quả, cách làm hay, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện công tác gia đình trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh.
10.	Hưng Yên	1. Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp về công tác gia đình, trong đó tập trung vào công tác quản lý nhà nước về gia đình. Đưa các chỉ tiêu xây dựng, phát triển gia đình vào chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các địa phương. 2. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW, Quyết định số 2074/QĐ-TTg; thực hiện Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật Trẻ em; Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình... Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục vận động nâng cao

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		nhận thức của các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân về vai trò, vị trí của gia đình. Tổ chức các hội nghị truyền thông, tư vấn trực tiếp tại cơ sở về gia đình. Đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, vận động về công tác gia đình, chú trọng ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội để lan toả những giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến đến từng hộ gia đình về các chủ trương, chính sách liên quan đến vấn đề xây dựng gia đình, nhất là Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật Trẻ em, Pháp lệnh dân số; Luật phòng, chống bạo lực gia đình...; đưa chủ đề gia đình vào các chương trình tuyên truyền, nêu gương người tốt, việc tốt và phê phán những biểu hiện không lành mạnh ảnh hưởng cuộc sống gia đình. 3. Củng cố bộ máy tổ chức và thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ, chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ làm công tác gia đình, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đầu tư kinh phí, trang thiết bị, cơ sở vật chất cho công tác gia đình ở các cấp và các điều kiện để thực hiện tốt các đề án, dự án, kế hoạch đã được phê duyệt liên quan tới công tác gia đình. Định kỳ sơ kết, tổng kết, kịp thời biểu dương, khen thưởng, tôn vinh, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong xây dựng, phát triển gia đình. 4. Tăng cường sự phối hợp giữa cấp uỷ, chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện công tác gia đình; phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội để làm tốt việc quản lý giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh cho thanh, thiếu niên, kiên quyết ngăn chặn các tệ nạn xâm nhập học đường, từ đó đề cao trách nhiệm của mỗi gia đình cùng với nhà trường và xã hội trong việc xây dựng và bồi dưỡng nhân cách cho mỗi thành viên trong gia đình. 5. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; giải quyết việc làm cho người lao động, đẩy mạnh phát triển kinh tế hộ gia đình. Nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ hòa giải cơ sở; các câu lạc bộ gia đình trẻ; mô hình phòng, chống bạo lực gia đình và các địa chỉ tin cậy cộng đồng. 6. Tổ chức tốt các hoạt động nhân Ngày Gia đình Việt Nam 28/6 trên quy mô toàn tỉnh. Tích cực tuyên truyền các thông điệp về gia đình để nhân dân thấy được ý nghĩa của Ngày Gia đình Việt Nam. Hằng năm tổ chức ngày hội Đại đoàn kết toàn dân, trong đó có hoạt động vinh danh gia đình văn hóa tại khu dân cư gắn với triển khai có hiệu quả các dự án, đề án, mô hình về gia đình. Chú trọng việc xây dựng và nhân rộng các mô hình văn hóa tiêu biểu, gia đình hạnh phúc, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con trung hiếu, cháu thảo hiền; các mô hình câu lạc bộ gia đình hạnh phúc, gia đình phát triển bền vững, phòng, chống bạo lực gia đình... 7. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về gia đình. Có giải pháp phù hợp trong điều tra thu thập những thông tin số liệu về gia đình làm cơ sở cho việc hoạch định chính sách gia đình trên địa bàn tỉnh. 8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách về gia đình; kiểm tra công tác phòng, chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới, công tác xây dựng gia đình văn hóa...

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
11.	Khánh Hòa	- Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền và triển khai hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TW, Kế hoạch số 44-KH/TU, Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030, gắn với Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và các phong trào, cuộc vận động ở địa phương. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, phát huy hiệu quả các nền tảng truyền thông đa phương tiện trong công tác tuyên truyền. - Tăng cường trợ giúp pháp lý đối với các vụ việc liên quan đến hôn nhân và gia đình, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, nạn nhân bạo lực gia đình; ưu tiên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. - Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác gia đình; tiếp tục củng cố và kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác gia đình các cấp. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiên tiến trong công tác gia đình.
12.	Lai Châu	1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình; đổi mới nội dung, hình thức truyền thông theo hướng đa dạng, phù hợp từng đối tượng, địa bàn; tăng cường ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội. Đưa nhiệm vụ công tác gia đình là một trong những nội dung quan trọng trong các kế hoạch và chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và xem đây là nhiệm vụ thường xuyên. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, xây dựng và lan tỏa hệ giá trị gia đình Việt Nam; phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình gia đình tiêu biểu, gương người tốt, việc tốt. Tổ chức hiệu quả các hoạt động hưởng ứng Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3), Ngày Gia đình Việt Nam (28/6), Ngày thế giới xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ (25/11)…tạo sức lan tỏa trong cộng đồng. 2. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác gia đình các cấp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, cộng tác viên; đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập. 3. Đẩy mạnh phối hợp giữa các cấp, các ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; phát huy vai trò của cộng đồng, dòng họ, người có uy tín; đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trong xây dựng gia đình văn hóa, hạnh phúc, xóa bỏ tập tục lạc hậu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn. 4. Lồng ghép mục tiêu công tác gia đình vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chương trình mục tiêu quốc gia; gắn thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", chương trình xây dựng nông thôn mới; ưu tiên nguồn lực cho vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đẩy mạnh xã hội hóa, bảo đảm sử dụng hiệu quả các nguồn lực 5. Duy trì, nâng cao chất lượng các mô hình "gia đình văn hóa", "gia đình hạnh phúc", "gia đình phát triển bền vững"; gắn với xây dựng môi trường văn hóa ở cơ sở; chú trọng phòng, chống bạo lực gia đình, hỗ trợ gia đình phát triển toàn diện. Phát triển hệ thống dịch vụ hỗ trợ gia đình: Từng bước xây dựng, nâng cao chất lượng các dịch vụ tư vấn, hỗ trợ gia đình; tạo điều kiện để người dân tiếp cận kiến thức pháp luật, y tế, giáo dục, khoa học kỹ thuật; nâng cao khả năng tự bảo vệ và phát triển của gia đình.

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		6. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách về gia đình; kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các thành viên trong gia đình.
13.	Lâm Đồng	1. Tiếp tục cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị số 06-CT/TW, gắn với các nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các bộ, ngành Trung ương về công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh; đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, góp phần nâng cao hiệu quả việc thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh, địa phương. 2. Tăng cường chỉ đạo công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về xây dựng gia đình trong tình hình mới theo yêu cầu tại Chỉ thị số 06-CT/TW. Thường xuyên đổi mới nội dung, đa dạng hóa phương thức truyền thông, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên báo chí, các loại hình truyền thông mới, sử dụng hiệu quả internet và mạng xã hội để đưa chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác xây dựng gia đình; xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, nền nếp, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau. Lồng ghép kiến thức xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, phòng, chống bạo lực gia đình vào các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với yêu cầu của từng ngành học, cấp học. 3. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nêu cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các cấp về công tác xây dựng gia đình. Cán bộ, đảng viên phải nêu gương và vận động Nhân dân tích cực tham gia xây dựng gia đình hạnh phúc. Nâng cao hiệu quả, tính thiết thực trong xây dựng gia đình văn hóa, gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; huy động xã hội hóa nhằm tăng cường các nguồn lực cho công tác xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững. 4. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước của cơ quan, cán bộ, công chức cấp tỉnh về công tác gia đình. Đồng thời, củng cố, kiện toàn tổ chức Ban Chỉ đạo công tác gia đình các cấp; giao nhiệm vụ cụ thể cho các xã, phường, đặc khu, các sở, ngành, mặt trận, đoàn thể; tăng cường công tác phối hợp liên ngành trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về công tác gia đình trong thời kỳ mới theo yêu cầu của Ban Bí thư tại Chỉ thị số 06-CT/TW. 5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện công tác xây dựng gia đình, tạo điều kiện tham gia và phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của các cấp, các ngành, đoàn thể chính trị của tỉnh trong việc xây dựng gia đình.
14.	Lạng Sơn	1. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới, các Nghị định, Quyết định, Chiến lược của Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình. 2. Hằng năm, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện công tác gia đình; trong đó quy định mục tiêu, giải pháp và nhiệm vụ chủ trì, phối hợp cụ thể, thời gian hoàn thành từng nhiệm vụ đối với các cơ quan, đơn vị; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất giải pháp khắc phục những hạn chế, khó khăn. Chỉ đạo triển khai, thực hiện công tác gia đình trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao và hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		3. Thường xuyên đổi mới nội dung, đa dạng hóa phương thức truyền thông, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên báo chí, các loại hình truyền thông mới, sử dụng hiệu quả Internet và mạng xã hội về chính sách, pháp luật về gia đình, kiến thức và kỹ năng xây dựng gia đình; xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu. Lồng ghép kiến thức xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, phòng, chống bạo lực gia đình vào các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với yêu cầu của từng ngành học, cấp học. Tổ chức các hoạt động truyền thông trong các dịp: Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3); Ngày Gia đình Việt Nam (28/6); Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình; Ngày Thế giới xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái (25/11)… 4. Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình ở cấp xã, thôn, tổ dân phố. 5. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng gia đình; phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các cấp về công tác xây dựng gia đình. Cán bộ, đảng viên phải nêu gương và vận động Nhân dân tích cực tham gia xây dựng gia đình hạnh phúc. Nâng cao hiệu quả, tính thiết thực trong xây dựng gia đình văn hóa, gắn với Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh". 6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện công tác xây dựng gia đình, tạo điều kiện tham gia và phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị trong việc xây dựng gia đình. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành nhằm phát huy hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TW gắn với các nội dung của các Chương trình mục tiêu quốc gia nhằm đạt mục đích, hiệu quả công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới
15.	Lào Cai	1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; đưa công tác gia đình vào chương trình phát triển kinh tế - xã hội và tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện. 2. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng và từng bước xây dựng mạng lưới cộng tác viên cơ sở. 3. Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, giáo dục về gia đình, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, từng địa bàn; phát huy vai trò của gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục thế hệ trẻ. 4. Nâng cao hiệu quả phòng, chống bạo lực gia đình; tăng cường phát hiện, can thiệp, xử lý kịp thời; củng cố, phát triển các mô hình và dịch vụ hỗ trợ tại cơ sở; đẩy mạnh phối hợp liên ngành trong tiếp nhận, xử lý và hỗ trợ nạn nhân. 5. Tăng cường bố trí kinh phí cho công tác gia đình phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; sử dụng hiệu quả các nguồn lực hiện có; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích huy động sự tham gia của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong việc hỗ trợ, duy trì và nhân rộng các mô hình về gia đình.

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, hoàn thiện hệ thống dữ liệu về gia đình. Nâng cao chất lượng công tác thống kê, báo cáo; ứng dụng các nền tảng số trong tuyên truyền, quản lý và điều hành, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực gia đình. 7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và nhân rộng mô hình hiệu quả; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích; tổng kết, rút kinh nghiệm và nhân rộng các mô hình, cách làm hay, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác gia đình trên địa bàn toàn tỉnh.
16.	Nghệ An	1. Thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em Tiếp tục cập nhật, rà soát các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước của Trung ương, của tỉnh; tham mưu, ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo về công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo quy định. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách, chương trình của Trung ương về bảo trợ xã hội và trẻ em: Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TU; Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị và Quyết định số 1183/QĐ-TTg, ngày 14/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành về kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Xây dựng, ban hành Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn; trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo các sở, ngành phối hợp và rà soát, đánh giá kết quả công tác phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước, cơ quan tư pháp, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội trong phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp, xử lý các vụ việc xâm hại trẻ em; phòng, chống bạo lực trẻ em trong gia đình, trường học; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, nhất là đuối nước, tai nạn giao thông; hỗ trợ và chăm sóc trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh; phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; chăm sóc, phát triển toàn diện trẻ em. Đưa nhiệm vụ thực hiện quyền trẻ em, thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em vào các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của các cấp uỷ, các sở, ban, ngành có liên quan và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của các địa phương. Triển khai có hiệu quả các nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch được Tỉnh uỷ, UBND tỉnh ban hành. Gắn kết quả thực hiện các nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch với trách nhiệm người đứng đầu. 2. Quan tâm bố trí ngân sách nhà nước, huy động nguồn xã hội hóa để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp của chương trình, đề án, kế hoạch về trẻ em Bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện công tác trẻ em; đầu tư (ưu tiên nguồn lực xã hội hoá), có cơ chế khuyến khích đầu tư xây dựng các khu vui chơi an toàn cho trẻ em; đầu tư xây dựng, nâng cấp các công trình dành cho trẻ

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		em, ưu tiên xây dựng bể bơi để tăng tỉ lệ trẻ em được học bơi, học kỹ năng an toàn phòng, chống đuối nước. Huy động và sử dụng hiệu quả quỹ bảo trợ trẻ em trong hoạt động hỗ trợ, chăm sóc trẻ em; hỗ trợ trẻ em mồ côi, trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và hỗ trợ cải thiện tình trạng sức khỏe, dinh dưỡng, tham gia hoạt động văn hóa, vui chơi, giải trí cho trẻ em hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo. Tăng cường hợp tác quốc tế, vận động tài trợ các dự án phi chính phủ hỗ trợ cho trẻ em trên địa bàn tỉnh. Xây dựng, tổ chức thực hiện các chính sách về trẻ em phù hợp với thực tiễn chính quyền địa phương hai cấp và tác động của cuộc cách mạng khoa học, công nghệ. Quan tâm chế độ, chính sách đối với cộng tác viên làm công tác trẻ em tại thôn, xóm, bản phù hợp với thực tiễn và yêu cầu công việc. 3. Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em Đẩy mạnh và đa dạng các hình thức tuyên truyền về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Tăng cường truyền thông về quyền được trợ giúp pháp lý, nâng cao kỹ năng cho đội ngũ trợ giúp viên pháp lý, chủ động nắm bắt nhu cầu và các vụ việc phức tạp, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan và triển khai hiệu quả các chương trình để bảo vệ quyền lợi của trẻ em. Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục về pháp luật, chính sách thực hiện quyền trẻ em. Chú trọng truyền thông, giáo dục đến từng gia đình, trường học, lớp học, cộng đồng dân cư, đặc biệt tại vùng khó khăn, khu vực nhiều nhà máy công nghiệp, khu nhà trọ... về kiến thức, kỹ năng chăm sóc, bảo vệ trẻ em. Nâng cao nhận thức, kỹ năng về xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ em. Đa dạng hoá các hình thức truyền thông, tư vấn cho cộng đồng dân cư, gia đình, trường, lớp học về kỹ năng làm cha mẹ, kỹ năng sống cho trẻ em. 4. Tiếp tục củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em các cấp; bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trẻ em đáp ứng nhiệm vụ quản lý lĩnh vực trẻ em giai đoạn hiện nay Tiếp tục rà soát, kiện toàn ban điều hành công tác trẻ em các cấp, phát huy vai trò của đội ngũ cộng tác viên. Bảo đảm có đội ngũ làm công tác xã hội bảo vệ trẻ em trong đơn vị cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, bảo trợ xã hội công lập. Nâng cao năng lực quản lý, cung cấp dịch vụ, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em và thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành về trẻ em các cấp. Khuyến khích, biểu dương, nhân rộng những mô hình, điển hình, những sáng kiến tốt trong bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và đóng góp nguồn lực cho trẻ em. 5. Xây dựng môi trường sống an toàn cho trẻ em; củng cố, phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em Xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh cho trẻ em; trợ giúp, hỗ trợ, can thiệp kịp thời cho trẻ em có nguy cơ và bị xâm hại; ưu tiên chăm sóc, thay thế tại môi trường gia đình cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Củng cố, phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em; kịp thời phát hiện các trường hợp trẻ em có nguy cơ bị xâm hại, bạo lực, bóc lột sức lao động; làm tốt công tác phòng ngừa, hướng dẫn việc phát hiện, thông báo, tố giác hành

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		vi xâm hại trẻ em đến Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em, Trung tâm Công tác xã hội, Trung tâm tư vấn Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh. Thực hiện chính sách xã hội hoá, khuyến khích, huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia, phối hợp thực hiện có hiệu quả các chính sách, mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp, mô hình chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, hỗ trợ trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em địa bàn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới. Phát huy vai trò của chi bộ, tổ dân cư, các đoàn thể, mạng lưới cộng tác viên làm công tác trẻ em trong việc phát hiện sớm nguy cơ, kịp thời can thiệp, không để vụ việc kéo dài, phức tạp. 6. Tiếp tục đẩy mạnh, đổi mới các hoạt động thực hiện quyền trẻ em Tổ chức Tháng hành động vì trẻ em nhân Ngày Quốc tế thiếu nhi và tổ chức Tết Trung thu cho trẻ em hằng năm; định kỳ tổ chức diễn đàn trẻ em, xây dựng, triển khai các hoạt động thực hiện quyền trẻ em bằng nhiều hình thức, nội dung đa dạng, phong phú và hiệu quả. 7. Công tác kiểm tra, giám sát Tăng cường các cuộc kiểm tra chuyên đề của cấp uỷ đối với những địa bàn còn tiềm ẩn nguy cơ cao về đuối nước, bạo lực, xâm hại trẻ em. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách về trẻ em, bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, gắn với trách nhiệm người đứng đầu chính quyền, cơ quan, tổ chức, đơn vị. Thường xuyên rà soát, nắm bắt tình hình trẻ em, các vấn đề của trẻ em; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quyền trẻ em, đặc biệt là các vụ xâm hại, tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em Rà soát công tác tổ chức thực hiện, công tác tự kiểm tra của cấp xã; kiểm tra hoạt động các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, việc sử dụng trẻ em tham gia lao động tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ gia đình, đặc biệt hộ gia đình trong các làng nghề. 8. Các giải pháp hỗ trợ nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt Đối với trẻ em mồ côi: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh và các địa phương tiếp tục mở rộng và nâng cao hiệu quả chương trình "Mẹ đỡ đầu". Xây dựng cơ sở dữ liệu về trẻ mồ côi để kết nối, hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng. Khuyến khích các hình thức chăm sóc thay thế dựa vào cộng đồng và gia đình. Phấn đấu 100% trẻ mồ côi không nơi nương tựa được chăm sóc, nuôi dưỡng. Đối với trẻ em khuyết tật, đặc biệt là trẻ tự kỷ: Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan tăng cường công tác phát hiện sớm, can thiệp sớm cho trẻ khuyết tật, trẻ tự kỷ tại cộng đồng và trường học. Nhân rộng mô hình giáo dục hòa nhập, hỗ trợ phục hồi chức năng. Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế, giáo viên, nhân viên công tác xã hội và cha mẹ trẻ về kiến thức, kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ khuyết tật, trẻ tự kỷ. Tiếp tục vận động nguồn lực cho các chương trình phẫu thuật chỉnh hình, phục hồi chức năng cho trẻ khuyết tật.

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		Đối với trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo, bệnh phải điều trị dài ngày: Sở Y tế chủ trì, chỉ đạo Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh tăng cường kết nối, vận động các tổ chức, cá nhân, các chương trình, dự án trong và ngoài nước hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh, phẫu thuật cho trẻ. Phối hợp với các cơ sở y tế xây dựng quy trình hỗ trợ, chuyển tuyến kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho trẻ và gia đình trong quá trình điều trị. Rà soát, đề xuất chính sách hỗ trợ phù hợp cho nhóm trẻ này. Đối với trẻ em dân tộc thiểu số, trẻ em vùng đặc biệt khó khăn: Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách dân tộc, chương trình mục tiêu quốc gia. Lồng ghép các hoạt động hỗ trợ trẻ em vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tăng cường tuyên truyền, vận động xóa bỏ các hủ tục, giảm thiểu tình trạng tảo hôn. Tập trung đầu tư cơ sở vật chất trường lớp, điểm vui chơi cho trẻ em tại các xã đặc biệt khó khăn. Đối với trẻ em bị xâm hại, bạo lực: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Tư pháp và các ngành liên quan tăng cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi xâm hại, bạo lực trẻ em. Thực hiện tốt quy trình tiếp nhận, điều tra thân thiện, hỗ trợ về y tế, tâm lý và pháp lý cho trẻ em là nạn nhân. Phát huy vai trò của mạng lưới cộng tác viên, các tổ chức đoàn thể ở cơ sở trong việc phát hiện sớm, thông báo và hỗ trợ kịp thời cho trẻ có nguy cơ và trẻ bị xâm hại
17.	Ninh Bình	Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác gia đình; tiếp tục quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò của gia đình; phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong xây dựng gia đình hạnh phúc; đưa nội dung công tác gia đình vào chương trình công tác thường xuyên của các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, nhất là ở cấp xã, phường. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác gia đình; tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, tăng cường phân công, phân cấp gắn với trách nhiệm người đứng đầu; kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình từ tỉnh đến cơ sở. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống và hệ giá trị gia đình Việt Nam; đổi mới nội dung, đa dạng hóa phương thức truyền thông; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số, mạng xã hội; đồng thời lồng ghép giáo dục kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng, chống bạo lực gia đình, kỹ năng sống, kỹ năng làm cha mẹ trong hệ thống giáo dục và các hoạt động cộng đồng. Tập trung xây dựng, củng cố và nhân rộng các mô hình gia đình tiêu biểu, mô hình phòng, chống bạo lực gia đình; phát huy vai trò của cộng đồng, dòng họ, thôn, tổ dân phố trong xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, gia đình hạnh phúc, bền vững. Tăng cường huy động và đa dạng hóa nguồn lực cho công tác gia đình; đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động hỗ trợ gia đình; tạo điều kiện để các gia đình tiếp cận đầy đủ, thuận lợi với các dịch vụ xã hội cơ bản như giáo dục, y tế, văn hóa.

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực gia đình; từng bước xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về gia đình; nâng cao chất lượng công tác thống kê, báo cáo, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước và hoạch định chính sách. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và phối hợp liên ngành trong thực hiện công tác gia đình; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành, gắn thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW với các chương trình, đề án, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.
18.	Phú Thọ	1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền và toàn xã hội về công tác gia đình Các cấp uỷ, tổ chức Đảng, chính quyền tiếp tục quán triệt sâu sắc, triển khai hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TW gắn với các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của tỉnh về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam trong thời kỳ mới. Xác định công tác gia đình là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, lâu dài; là một trong những nhân tố nền tảng bảo đảm phát triển bền vững. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác gia đình; đưa nội dung xây dựng gia đình vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm; gắn với đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, chính quyền và cán bộ, đảng viên. 2. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức tuyên truyền, giáo dục về gia đình trong bối cảnh chuyển đổi số Các địa phương, cơ quan, đơn vị chú trọng đa dạng hoá hình thức tuyên truyền, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số, mạng xã hội nhằm nâng cao hiệu quả tiếp cận thông tin, đặc biệt đối với thanh thiếu niên, công nhân, người lao động. Tập trung tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng xây dựng gia đình, kỹ năng làm cha mẹ, kỹ năng ứng xử trong gia đình và trên không gian mạng; phòng, chống bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em. Phát huy vai trò của hệ thống báo chí, truyền thông, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả; đồng thời đấu tranh, phê phán các hành vi lệch chuẩn, vi phạm đạo đức, pháp luật trong gia đình và xã hội. 3. Hoàn thiện cơ chế, chính sách; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về công tác gia đình Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách liên quan đến công tác gia đình bảo đảm đồng bộ, phù hợp với thực tiễn sau sắp xếp đơn vị hành chính và yêu cầu phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới. Xây dựng, cụ thể hoá các tiêu chí về gia đình văn hoá, gia đình hạnh phúc phù hợp với bối cảnh đô thị hoá, công nghiệp hoá và chuyển đổi số. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước; phân định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị; nâng cao hiệu quả phối hợp liên ngành trong triển khai thực hiện chính sách về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới và bảo vệ trẻ em. 4. Phát triển hệ thống dịch vụ hỗ trợ gia đình, nâng cao chất lượng công tác phòng, chống bạo lực gia đình Từng bước xây dựng và phát triển hệ thống dịch vụ hỗ trợ gia đình theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; chú trọng các dịch vụ tư vấn tâm lý, pháp lý, kỹ năng sống, hỗ trợ can thiệp đối với các trường hợp có nguy cơ rủi ro trong gia đình.

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình, "địa chỉ tin cậy tại cộng đồng", câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững; xây dựng quy trình phát hiện sớm, can thiệp kịp thời các vụ việc bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em. Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục, bảo vệ, chăm sóc trẻ em; quan tâm các nhóm yếu thế, dễ bị tổn thương. 5. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và bảo đảm nguồn lực cho công tác gia đình Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác gia đình theo hướng tinh gọn, hiệu quả; nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, nhất là ở cơ sở. Có cơ chế, chính sách phù hợp nhằm hỗ trợ, động viên lực lượng tham gia công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình tại cộng đồng. Bảo đảm nguồn lực cho công tác gia đình; tăng cường bố trí kinh phí từ ngân sách Nhà nước; đồng thời đẩy mạnh xã hội hoá, huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh. 6. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác gia đình Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về gia đình trên địa bàn tỉnh, bảo đảm kết nối, liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống thông tin liên quan. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, đánh giá tình hình gia đình; nâng cao hiệu quả công tác thống kê, báo cáo; phục vụ kịp thời công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Khuyến khích phát triển các sản phẩm, nền tảng số phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục và cung cấp dịch vụ hỗ trợ gia đình. 7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát chuyên đề việc thực hiện Chỉ thị số 06 - CT/TW; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, yếu kém; nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện công tác gia đình. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; huy động sự tham gia của cộng đồng trong xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.
19.	Quảng Ngãi	Tiếp tục triển khai hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TW và các nghị quyết của Trung ương về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam; Công văn số 572-CV/TU ngày 13/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi và Chỉ thị số 37-CT/TU ngày 03/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và xây dựng gia đình. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng gia đình; phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo công tác gia đình; cán bộ, đảng viên phải nêu gương và vận động Nhân dân tích cực tham gia xây dựng gia đình hạnh phúc; nâng cao hiệu quả, tính thiết thực trong xây dựng gia đình văn hóa gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		thôn mới, đô thị văn minh"; đưa mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng gia đình vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương. Thường xuyên đổi mới nội dung, đa dạng hóa phương thức truyền thông, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên báo chí, các loại hình truyền thông mới, sử dụng hiệu quả internet và mạng xã hội để tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về gia đình, kiến thức và kỹ năng xây dựng gia đình; xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu; lồng ghép kiến thức xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, phòng, chống bạo lực gia đình vào các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với yêu cầu của từng ngành học, cấp học; tổ chức các hoạt động nhân Ngày quốc tế hạnh phúc (20/3), Ngày gia đình Việt Nam (28/6), Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình, Ngày thế giới xoá bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái (25/11)… Tăng cường tập huấn cho đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình ở cấp xã, thôn; đẩy mạnh hướng dẫn xây dựng và duy trì hoạt động của các Câu lạc bộ, nhóm phòng, chống bạo lực gia đình tại các địa phương. Tiếp tục triển khai, nhân rộng các mô hình mới, hiệu quả về xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững, phòng, chống bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em trong gia đình. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác xây dựng gia đình, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia và phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với công tác xây dựng gia đình; tăng cường phối hợp liên ngành nhằm phát huy hiệu quả Chỉ thị 06-CT/TW gắn với các nội dung của các Chương trình mục tiêu quốc gia nhằm đạt mục đích, hiệu quả công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới.
20.	Thành ủy Quảng Ninh	1. Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và hoàn thiện cơ chế triển khai công tác gia đình Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TW của Ban Bí thư và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác gia đình; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và toàn xã hội về vị trí, vai trò của gia đình trong phát triển bền vững. Gắn công tác gia đình với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng văn hóa và con người Quảng Ninh, bảo đảm an sinh xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về công tác gia đình phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành trong triển khai thực hiện; nâng cao hiệu quả chia sẻ thông tin, phối hợp xử lý các vụ việc liên quan đến gia đình, phụ nữ và trẻ em. 2. Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh gắn với phát triển con người Quảng Ninh Tập trung xây dựng gia đình thực sự trở thành tế bào của xã hội, nền tảng quan trọng của xã hội, môi trường nuôi dưỡng, giáo dục nhân cách, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch 327/KH-UBND năm 2025 xây dựng gia đình trẻ ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2025-2030. Đổi mới và nâng cao chất lượng phong trào xây dựng gia đình văn hóa theo hướng thực chất, bền vững; gắn với xây dựng "gia đình số", "gia đình học tập", "gia đình an toàn", xây dựng

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		nếp sống văn minh và môi trường văn hóa lành mạnh tại cộng đồng dân cư. Phát huy vai trò của gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho thế hệ trẻ; tăng cường giáo dục tiền hôn nhân, kỹ năng làm cha mẹ, xây dựng gia đình hạnh phúc, bình đẳng và tiến bộ. 3. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới công tác truyền thông về gia đình Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về công tác gia đình; từng bước xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình và trẻ em. Phát triển các nền tảng truyền thông số, dịch vụ tư vấn trực tuyến, hỗ trợ gia đình từ xa; đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng đa nền tảng, linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng và đặc điểm từng địa bàn. Khuyến khích các địa phương, đơn vị phát huy các mô hình truyền thông sáng tạo, ứng dụng mạng xã hội, nền tảng số và các công nghệ số mới nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống và kỹ năng xây dựng gia đình trong tình hình mới. 4. Tăng cường phòng ngừa, hỗ trợ và bảo vệ gia đình, phụ nữ và trẻ em Tiếp tục tăng cường công tác phòng ngừa, phát hiện sớm và can thiệp kịp thời đối với các nguy cơ tác động tiêu cực đến gia đình; xây dựng môi trường gia đình an toàn, lành mạnh cho phụ nữ, trẻ em và người cao tuổi. Tăng cường phòng, chống bạo lực gia đình; xây dựng hệ thống phát hiện sớm, can thiệp kịp thời và hỗ trợ toàn diện đối với nạn nhân bạo lực gia đình; mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động của các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình tại cộng đồng. Quan tâm đầu tư phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em, các cơ sở cung cấp dịch vụ tư vấn, tham vấn, hỗ trợ tâm lý; chú trọng bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng, chăm sóc sức khỏe tinh thần, hỗ trợ hôn nhân và nuôi dạy con trong môi trường số. 5. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và đẩy mạnh xã hội hóa công tác gia đình Tiếp tục nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình các cấp; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng truyền thông, tư vấn, hỗ trợ và xử lý tình huống liên quan đến gia đình, trẻ em và bạo lực gia đình. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác gia đình; khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức xã hội, cộng đồng tham gia cung cấp các dịch vụ hỗ trợ gia đình, chăm sóc trẻ em, tư vấn tâm lý và giáo dục kỹ năng sống. Đồng thời, quan tâm hỗ trợ các địa phương vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trong triển khai các chương trình, hoạt động về gia đình và trẻ em, góp phần thu hẹp khoảng cách phát triển, bảo đảm mọi người dân được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh và phát triển toàn diện.
21.	Quảng Trị	1. Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 06 - CT/TW của Ban Bí thư, Kế hoạch của Tỉnh ủy và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các bộ, ngành Trung ương về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình. Đồng thời, đẩy mạnh triển khai Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình; Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030; Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		đình đến năm 2030 phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng xây dựng gia đình trong tình hình mới. Cần chú trọng cụ thể hóa các tiêu chí này vào hương ước, quy ước của thôn, bản… 2. Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về vị trí, vai trò của gia đình. Đẩy mạnh quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình; xác định xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh là nhiệm vụ quan trọng, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững của địa phương là nền tảng để xây dựng cộng đồng hạnh phúc và quốc gia thịnh vượng. 3. Thường xuyên đổi mới nội dung, đa dạng hóa phương thức truyền thông; tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng số và mạng xã hội; đẩy mạnh phổ biến kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng, chống bạo lực gia đình. Nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết, yêu thương nhau; lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống gia đình trong các chương trình giáo dục phù hợp với từng cấp học, ngành học. 4. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng gia đình; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện nhiệm vụ. Cán bộ, đảng viên phát huy vai trò nêu gương, tích cực vận động Nhân dân tham gia xây dựng gia đình hạnh phúc; nâng cao hiệu quả phong trào xây dựng gia đình văn hóa gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh". 5. Lồng ghép việc thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW và Kế hoạch của Tỉnh ủy với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các chương trình mục tiêu quốc gia; đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa trong lĩnh vực gia đình; khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng nhằm nâng cao chất lượng xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững. 6. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành trong triển khai nhiệm vụ công tác gia đình; nâng cao năng lực quản lý nhà nước về công tác gia đình trong tình hình mới; củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác gia đình các cấp; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành, đoàn thể và chính quyền địa phương, bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ. 7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện công tác gia đình; kịp thời biểu dương các mô hình hay, cách làm hiệu quả, đồng thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh trên địa bàn tỉnh.
22.	Sơn La	1. Tiếp tục triển khai, thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TW, các Nghị định, Quyết định, Chiến lược của Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		2. Hằng năm, ban hành kế hoạch triển khai, thực hiện công tác gia đình; trong đó đề ra mục tiêu, giải pháp và nhiệm vụ chủ trì, phối hợp cụ thể, thời gian hoàn thành từng nhiệm vụ đối với các cơ quan, đơn vị; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất giải pháp khắc phục những hạn chế, khó khăn. Chỉ đạo triển khai, thực hiện công tác gia đình trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao và hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. 3. Thường xuyên đổi mới nội dung, đa dạng hóa phương thức truyền thông, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên báo chí, các loại hình truyền thông mới, sử dụng hiệu quả internet và mạng xã hội về chính sách, pháp luật về gia đình, kiến thức và kỹ năng xây dựng gia đình; xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu. Lồng ghép kiến thức xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, phòng, chống bạo lực gia đình vào các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với yêu cầu của từng ngành học, cấp học. Tổ chức các hoạt động truyền thông trong các dịp: Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3); Ngày Gia đình Việt Nam (28/6); Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình; Ngày Thế giới xoá bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái (25/11)…tổ chức các hoạt động truyền thông về phòng, chống bạo lực gia đình phù hợp với từng đối tượng, văn hóa của vùng miền, đặc biệt quan tâm đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đa dạng hóa phương thức, các loại hình, sản phẩm thông tin, truyền thông, giáo dục về phòng, chống bạo lực gia đình. Khuyến khích sáng tác các chương trình và tác phẩm văn hóa nghệ thuật, các hoạt động thể thao thực hiện truyền thông về phòng, chống bạo lực gia đình; lồng ghép kiến thức phòng, chống bạo lực gia đình vào chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với các cấp học, bậc học; tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong phòng, chống bạo lực gia đình. 4. Thường xuyên kiện toàn bộ máy cán bộ làm công tác gia đình các cấp, phát huy vai trò và nâng cao năng lực của đội ngũ cộng tác viên dân số và cán bộ thực hiện công tác gia đình ở cơ sở trong công tác phòng ngừa bạo lực gia đình. Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình các cấp. 5. Phát huy hơn nữa vai trò của tổ tư vấn, tổ hòa giải tại cơ sở; đề cao vai trò của các tổ chức đoàn thể quần chúng nhân dân, phát huy vai trò của đội ngũ trí thức, đặc biệt là các vị già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng dân cư trong công tác tuyên truyền vận động quần chúng Nhân dân tham gia phòng, chống bạo lực gia đình. Trọng tâm là việc rà soát, bổ sung và cụ thể hóa các quy định về phòng, chống bạo lực gia đình, xây dựng gia đình văn hóa vào hương ước, quy ước của bản, tiểu khu, tổ dân phố; xem đây là cơ sở pháp lý và văn hóa tại cộng đồng để tăng cường tính cam kết, giám sát và hiệu quả thực thi ngay từ cơ sở. Tổ chức góp ý, phê bình tại cộng đồng dân cư đối với người gây bạo lực gia đình, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với người có hành vi bạo lực gia đình. Nhân rộng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình nhằm giảm thiểu các vụ bạo lực gia đình tại địa phương. 6. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng gia đình; phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các cấp về công tác xây dựng gia đình. Cán bộ, đảng viên phải nêu gương và vận động Nhân dân tích cực tham gia xây dựng gia đình hạnh phúc. Nâng cao hiệu quả, tính thiết thực trong xây dựng gia đình văn hóa, gắn với phong trào

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh". 7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện công tác xây dựng gia đình, tạo điều kiện tham gia và phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị trong thực hiện công tác gia đình. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành nhằm phát huy hiệu quả Chỉ thị 06-CT/TW gắn với các nội dung của các Chương trình mục tiêu quốc gia nhằm đạt mục đích, hiệu quả công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới. 8. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành ở các cấp, các ngành, các lĩnh vực được phát huy mạnh mẽ và đồng nhất từ tỉnh đến cơ sở trong tổ chức hoạt động nhằm tạo mọi điều kiện vật chất, tinh thần, hài hòa các yếu tố và nhu cầu cơ bản của gia đình - cộng đồng - xã hội trong việc quán triệt, triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình. 9. Nâng cao chất lượng cuộc sống gia đình, đảm bảo cho việc bảo vệ, chăm sóc trẻ em, phụng dưỡng người cao tuổi, thực hiện bình đẳng giới trong đời sống gia đình chú trọng đến các gia đình ở vùng sâu, vùng cao. Tạo điều kiện cho hộ gia đình nghèo, khó khăn tiếp cận đầy đủ các chính sách an sinh xã hội và ứng phó với những biến đổi, thiên tai. Chủ động kiểm soát và giải quyết các nguyên nhân sâu xa dẫn đến bạo lực gia đình, bất bình đẳng trong gia đình, mua bán phụ nữ và trẻ em, xâm hại trẻ em, ly hôn. Thực hiện có hiệu quả hơn nữa công tác phòng, chống bạo lực gia đình và phòng ngừa, giảm thiểu bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh.
23.	Tây Ninh	1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TW và các văn bản cụ thể hoá của tỉnh về công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh; triển khai có hiệu quả Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam trên địa bàn tỉnh đến năm 2030; chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý lĩnh vực gia đình. Tăng cường đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, quán triệt, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên báo chí, các loại hình truyền thông mới, sử dụng một cách hiệu quả Internet và mạng xã hội về chính sách, pháp luật về gia đình, kiến thức và kỹ năng xây dựng gia đình; xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, nề nếp, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau. Lồng ghép kiến thức xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, phòng, chống bạo lực gia đình vào các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với yêu cầu của từng ngành học, cấp học. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng gia đình; phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các cấp về công tác xây dựng gia đình. Cán bộ, đảng viên nêu gương và vận động Nhân dân tích cực tham gia xây dựng gia đình hạnh phúc. Nâng cao hiệu quả, tính thiết thực trong xây dựng gia đình văn hóa, gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh". Tăng cường công tác phối hợp liên ngành về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình nhằm phát huy hiệu quả Chỉ thị 06-CT/TW gắn với các nội dung của các Chương trình mục tiêu quốc gia nhằm đạt mục đích, hiệu quả công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về công tác xây dựng gia

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		đình trong tình hình mới; củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá và công tác gia đình các cấp; giao nhiệm vụ cụ thể cho các cấp chính quyền, các sở, ngành, đoàn thể trong thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về công tác gia đình trong thời kỳ mới. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện công tác xây dựng gia đình, tạo điều kiện tham gia và phát huy vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội trong việc xây dựng gia đình.
24.	Thái Nguyên	1. Nâng cao nhận thức về giá trị gia đình Cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị -xã hội các cấp tiếp tục quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác xây dựng gia đình để nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của gia đình và công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan quản lý nhà nước và vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên đối với công tác xây dựng gia đình. Đa dạng hóa các hình thức truyền thông: mở các chuyên mục, chương trình phát thanh, truyền hình với các chủ đề như nuôi dạy con, chăm sóc người cao tuổi và phòng, chống bạo lực gia đình. Duy trì và đổi mới hình thức tổ chức Ngày hội Gia đình cấp cơ sở hằng năm nhằm tăng cường tính gắn kết cộng đồng. Tăng cường các diễn đàn, tọa đàm cung cấp kiến thức, phương pháp giáo dục và tạo dựng môi trường sống tích cực cho trẻ. Đồng thời, phát huy truyền thông trên nền tảng công nghệ số, mạng xã hội; tăng thời lượng, tần suất tuyên truyền, phổ biến trên hệ thống truyền thanh ở cơ sở trong nhiệm vụ bảo tồn, phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam. Đưa nội dung giáo dục gia đình, kỹ năng sống và các giá trị văn hóa truyền thống vào chương trình học của các cấp học. Đặc biệt chú trọng giáo dục lòng nhân ái, trách nhiệm đối với bản thân, gia đình, xã hội và trang bị kỹ năng ứng xử, giải quyết mâu thuẫn cho thế hệ trẻ; đấu tranh chống lối sống thực dụng, tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình, xoá bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu trong hôn nhân và gia đình. 2. Hỗ trợ cho gia đình gặp khó khăn Tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, hỗ trợ sinh kế, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách và các đối tượng yếu thế; bảo đảm mọi gia đình được tiếp cận công bằng với các dịch vụ xã hội cơ bản. Nghiên cứu, phát triển mạng lưới các cơ sở, trung tâm tư vấn gia đình nhằm cung cấp dịch vụ hỗ trợ tâm lý, pháp lý và kỹ năng tổ chức cuộc sống cho các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt, gia đình đang gặp khủng hoảng, đặc biệt chú trọng bảo vệ nạn nhân của bạo lực gia đình. Khuyến khích các nhóm tình nguyện, các cá nhân, tổ chức xã hội, cộng đồng tham gia cung cấp dịch vụ gia đình và chăm lo giúp đỡ, hỗ trợ các gia đình nghèo, khó khăn; bảo đảm gia đình được tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản công bằng, bình đẳng, thuận lợi. Gắn việc thực hiện công tác xây dựng gia đình với Đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Hỗ trợ hòa giải các mâu thuẫn gia đình, ngăn chặn bạo lực và tạo sự gắn kết giữa

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		các gia đình. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động sự đồng hành của cộng đồng doanh nghiệp trong việc hỗ trợ đào tạo nghề, tạo sinh kế và giải quyết việc làm cho phụ nữ đơn thân, đối tượng yếu thế trên địa bàn. 3. Tăng cường phối hợp giữa các cấp chính quyền và tổ chức xã hội Tạo điều kiện cho các tổ chức phi chính phủ tham gia triển khai các chương trình hỗ trợ gia đình, các hoạt động phòng, chống bạo lực và bảo vệ quyền lợi cho các nhóm dễ bị tổn thương. Thực hiện cơ chế chia sẻ thông tin giữa chính quyền và các tổ chức xã hội để nâng cao hiệu quả hoạt động. Tiếp tục duy trì, nhân rộng các mô hình câu lạc bộ về gia đình để tăng cường giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ lẫn nhau. Tổ chức các cuộc thi, hoạt động nhằm tôn vinh các gia đình tiêu biểu, gia đình hạnh phúc; tiếp tục xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, nền nếp, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau để lan tỏa những giá trị tích cực trong cộng đồng. Kiên quyết đấu tranh chống lối sống thực dụng, tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình, xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu trong hôn nhân và gia đình. 4. Tăng cường quản lý nhà nước, xã hội hóa trong hoạt động gia đình Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về gia đình, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình, nhất là ở cấp cơ sở để đáp ứng yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ tại địa phương. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi dữ liệu về gia đình. Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động người dân tham gia xây dựng và phát huy giá trị gia đình truyền thống và hiện đại trong thời kỳ mới. Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, quản lý và thực hiện hương ước, quy ước thôn, xóm, tổ dân phố, đảm bảo các nội dung về giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác gia đình; huy động nguồn lực từ các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức nghề nghiệp, doanh nghiệp, cá nhân và cộng đồng trong triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục, mô hình điểm về gia đình. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ xã hội liên quan đến gia đình như: Tư vấn tâm lý, dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bị bạo lực, dịch vụ chăm sóc người cao tuổi, chăm sóc, bảo vệ và phát triển trẻ em. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 06- CT/TW và các quy định về công tác gia đình; kịp thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả; đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về gia đình, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực này.
25.	Thanh Hóa	1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TW của Ban Bí thư, Chỉ thị số 11/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; triển khai đồng bộ Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 và Kế hoạch hành động số 31-KH/TU ngày 16/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		2. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là vai trò của UBND cấp xã; đẩy mạnh phối hợp liên ngành trong triển khai công tác gia đình; kế thừa, phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam, đồng thời tiếp thu có chọn lọc các giá trị tiến bộ; bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền, trách nhiệm của các thành viên trong gia đình, nhất là đối với trẻ em, phụ nữ, người cao tuổi; gắn với thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, nhất là đối với người có công, hộ nghèo, gia đình ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Đưa công tác gia đình trở thành nhiệm vụ trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp; lồng ghép, tích hợp các mục tiêu, chỉ tiêu về gia đình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của tỉnh và các địa phương. 3. Tăng cường quản lý nhà nước về công tác gia đình; đẩy mạnh kiểm tra, giám sát, phối hợp liên ngành trong thực hiện các nhiệm vụ về gia đình, bình đẳng giới và giảm nghèo bền vững; kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm, góp phần xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc. 4. Tiếp tục duy trì hoạt động các mô hình về gia đình trên địa bàn tỉnh; hình thành các nhóm trợ giúp nạn nhân bị bạo lực gia đình qua Tổng đài quốc gia về phòng, chống BLGĐ; kiên quyết đấu tranh xử lý các hành vi BLGĐ, giảm số vụ BLGĐ ở mức thấp nhất. Gắn thực hiện "Xây dựng gia đình hạnh phúc" với thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá", "Xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh"; chú trọng thực chất, tránh hình thức trong bình xét, công nhận các danh hiệu văn hóa, nhất là danh hiệu "Gia đình văn hóa". 5. Từng bước hoàn thiện hệ thống dịch vụ hỗ trợ gia đình; quan tâm hỗ trợ phát triển kinh tế hộ, nhất là đối tượng chính sách, hộ nghèo, cận nghèo; nâng cao năng lực thích ứng của gia đình trước thiên tai, dịch bệnh và biến động kinh tế; tạo việc làm, tăng thu nhập, hướng tới giảm nghèo bền vững. 6. Tiếp tục kiện toàn đội ngũ làm công tác gia đình, ban chỉ đạo công tác gia đình các cấp; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và triển khai nhiệm vụ về công tác gia đình cho đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình từ tỉnh tới cơ sở. 7. Hằng năm, bố trí nguồn kinh phí ổn định trong ngân sách nhà nước để thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch và hoạt động sự nghiệp về công tác gia đình từ tỉnh đến cơ sở. 8. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác gia đình, đề cao tính chủ động và trách nhiệm tham gia của từng ngành, lĩnh vực đối với việc thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu liên quan đến lĩnh vực gia đình thuộc phạm vi trách nhiệm của ngành, đoàn thể, địa phương
26.	Thành ủy Đồng Nai	1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW Tiếp tục quán triệt sâu sắc các chủ trương của Đảng về công tác gia đình, trọng tâm là Chỉ thị số 06-CT/TW của Ban Bí thư, gắn với triển khai đồng bộ các chương trình, kế hoạch của Thành ủy về xây dựng gia đình trong tình hình mới. Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về công tác gia đình vào nghị quyết, chương trình công tác của cấp ủy; đồng thời lồng ghép hiệu quả vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và của từng địa phương, cơ quan, đơn vị nhằm bảo đảm tổ chức thực hiện thống nhất, đồng bộ.

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo; tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu quả công tác gia đình trên địa bàn thành phố. Rà soát, ban hành kế hoạch chuyên đề về công tác gia đình phù hợp với bối cảnh mới, nhất là trong điều kiện đẩy mạnh công nghiệp hóa, đô thị hóa và chuyển đổi số; xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, lộ trình thực hiện theo từng giai đoạn, từng năm, từng địa bàn. 2. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục về gia đình Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, giáo dục về xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; chú trọng tác động đến từng gia đình, từng người dân, nhất là thanh thiếu niên, công nhân, người lao động, gia đình nhập cư. Đẩy mạnh và triển khai hiệu quả các hoạt động truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng; tăng cường ứng dụng các nền tảng số (zalo, facebook, tiktok...), hệ thống truyền thanh cơ sở, truyền thông trực quan tại khu dân cư, khu công nghiệp, doanh nghiệp. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội như công đoàn, đoàn thanh niên, hội phụ nữ trong tuyên truyền, vận động trực tiếp tại cơ sở; lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình vào các phong trào, cuộc vận động. Tăng cường tuyên truyền các giá trị chuẩn mực của gia đình trong giai đoạn mới, từng bước hình thành các gia đình thời kỳ 4.0 hiện đại, phù hợp với giai đoạn chuyển đổi số hiện nay. Đẩy mạnh tuyên truyền nêu gương người tốt, việc tốt; phê phán các quy định, hủ tục về hôn nhân, gia đình lạc hậu, không phù hợp với bối cảnh phát triển mới và công dân đô thị. 3. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và phối hợp liên ngành trong công tác gia đình Tăng cường vai trò quản lý nhà nước về gia đình, nâng cao trách nhiệm quản lý, điều hành công tác gia đình của cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về gia đình; các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các cấp đảm bảo đạt kết quả cao trong triển khai thực hiện. Lấy kết quả, hiệu quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về gia đình là một tiêu chuẩn quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan và của cơ quan chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về gia đình các cấp. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách liên quan đến công tác gia đình, nhất là đối với gia đình công nhân, người lao động, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Tăng cường công tác thống kê, báo cáo, xây dựng cơ sở dữ liệu về gia đình; phục vụ hiệu quả công tác quản lý, dự báo và hoạch định chính sách. Đẩy mạnh phối hợp giữa các ngành văn hóa, y tế, giáo dục, công an và chính quyền địa phương trong triển khai công tác gia đình; bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất trong giải quyết các vấn đề phát sinh. 4. Phát huy giá trị gia đình và trách nhiệm xã hội trong xây dựng gia đình bền vững Củng cố và ổn định, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam; tiếp thu có chọn lọc các giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển; thực hiện đầy đủ các quyền và trách nhiệm của các thành viên trong gia đình, đặc biệt đối với trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ có thai, nuôi con nhỏ. Đẩy mạnh việc tổ chức, chỉ đạo, quản lý,

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách liên quan đến gia đình, bảo đảm cho các gia đình được tiếp cận, được thụ hưởng đầy đủ các chính sách, quy định của Đảng, Nhà nước và thực hiện trách nhiệm đối với việc xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, tích cực đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước nói chung và thành phố Đồng Nai nói riêng. Huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư, các tổ chức xã hội, các dòng họ, gia đình, cá nhân vào việc hỗ trợ hoặc tạo điều kiện giúp cho các gia đình nâng cao nhận thức và có thêm cơ hội, điều kiện tham gia vào các hoạt động xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc. 5. Duy trì, nhân rộng các mô hình gia đình tiêu biểu và phòng, chống bạo lực gia đình Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các mô hình như: câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững, nhóm phòng, chống bạo lực gia đình, địa chỉ tin cậy tại cộng đồng; nghiên cứu cơ chế hỗ trợ duy trì và nâng cao chất lượng của các mô hình này trong cộng đồng. Xây dựng và nhân rộng các mô hình hiệu quả gắn với đặc thù địa bàn, nhất là tại khu công nghiệp, khu nhà trọ công nhân; chú trọng các mô hình hỗ trợ gia đình trẻ, gia đình công nhân. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các gia đình tiêu biểu, gia đình hạnh phúc, mẫu mực, gia đình nhiều thế hệ sống đoàn kết, yêu thương…, tạo sức lan tỏa tích cực trong xã hội. 6. Bảo đảm nguồn lực và đẩy mạnh xã hội hóa công tác gia đình Ưu tiên bố trí ngân sách địa phương cho công tác gia đình phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; lồng ghép hiệu quả với các chương trình mục tiêu về văn hóa, an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững. Bảo đảm các điều kiện cần thiết để triển khai hoạt động hỗ trợ gia đình, đặc biệt là các đối tượng yếu thế, gia đình công nhân, người lao động. Đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; khuyến khích doanh nghiệp tham gia chăm lo đời sống gia đình công nhân, xây dựng môi trường làm việc thân thiện, ổn định. 7. Củng cố tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác gia đình từ thành phố đến cơ sở theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm sự thống nhất trong quản lý, điều hành. Nghiên cứu, đề xuất phương án bố trí cán bộ phụ trách, chuyên trách về công tác gia đình tại địa phương, cơ sở. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ; chú trọng kỹ năng truyền thông, tư vấn, hòa giải các vấn đề trong gia đình. Phát huy vai trò của đội ngũ cộng tác viên, tuyên truyền viên cơ sở, lực lượng nòng cốt tại khu dân cư trong triển khai công tác gia đình. 8. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển đổi số trong công tác gia đình Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý dữ liệu về gia đình, theo dõi, đánh giá các chỉ tiêu; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu đồng bộ, liên thông giữa các ngành. Phát triển các nền tảng truyền thông số, tư vấn trực tuyến về kỹ năng xây dựng gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình.

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		Nghiên cứu, thí điểm các mô hình hỗ trợ gia đình thông qua ứng dụng số, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương. 9. Tăng cường kiểm tra, giám sát và nhân rộng mô hình hiệu quả Đề cao tính chủ động và trách nhiệm tham gia của từng sở, ngành, đoàn thể đối với việc thực hiện các nhiệm vụ công tác, việc hỗ trợ, xây dựng, phát triển gia đình, việc thực hiện các chỉ tiêu liên quan đến lĩnh vực gia đình thuộc phạm vi trách nhiệm của các sở, ngành, đoàn thể, địa phương. Đồng thời, tăng cường kiểm tra việc thi hành luật pháp, chính sách, thực hiện các nhiệm vụ công tác liên quan đến gia đình nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các gia đình, thúc đẩy việc thực hiện nghĩa vụ của các gia đình, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực gia đình. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách về công tác gia đình tại các địa phương, đơn vị; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế. Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm hay, sáng tạo. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, góp phần nâng cao chất lượng công tác gia đình trên địa bàn thành phố.
27.	Thành ủy Cần Thơ	1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, đẩy mạnh tuyên truyền Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Chỉ thị số 06-CT/TW và các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác gia đình. Nội dung tuyên truyền cần đổi mới, phù hợp với từng nhóm đối tượng; gắn với vận động xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh và phát triển bền vững. 2. Phát huy vai trò lãnh đạo và nêu gương của cán bộ, đảng viên Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp cần gương mẫu, tăng cường chỉ đạo, kiểm tra công tác xây dựng gia đình. Cán bộ, đảng viên phải tiên phong trong thực hiện các giá trị chuẩn mực của gia đình Việt Nam, đồng thời tích cực vận động Nhân dân hưởng ứng các phong trào xây dựng gia đình văn hóa. 3. Tập trung xây dựng, nhân rộng mô hình và phòng ngừa bạo lực gia đình Đẩy mạnh xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, mô hình phòng, chống bạo lực gia đình, mô hình hỗ trợ phụ nữ và trẻ em. Tích cực đấu tranh với các biểu hiện lối sống thực dụng, tệ nạn xã hội, xóa bỏ hủ tục lạc hậu, khắc phục bệnh thành tích, hình thức trong công tác gia đình. 4. Lồng ghép công tác gia đình vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội Triển khai hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án về gia đình gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, phát triển đô thị văn minh và kế hoạch công tác hằng năm của địa phương, đơn vị. Đảm bảo sự gắn kết giữa phát triển kinh tế và phát huy các giá trị văn hóa gia đình. 5. Tăng cường năng lực quản lý, kiểm tra, khen thưởng Kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác gia đình; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng truyền thông cho đội ngũ cán bộ các cấp. Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về gia đình; tổng kết,

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		đánh giá, nhân rộng điển hình, kịp thời biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc. Quan tâm tổ chức các hoạt động hưởng ứng các ngày lễ lớn về gia đình, tạo khí thế thi đua và lan tỏa các giá trị tốt đẹp trong cộng đồng.
28.	Thành ủy Đà Nẵng	- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn thành phố tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TW và các văn bản liên quan của Trung ương và thành phố liên quan đến công tác xây dựng gia đình. Tiếp tục đưa các nội dung Chỉ thị số 06-CT/TW vào chương trình, dự án, đề án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành, địa phương để thực hiện; vận động sự tham gia tích cực của cả cộng đồng, xã hội trong thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác gia đình trên địa bàn thành phố. - Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; triển khai thực hiện có hiệu quả Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình; đẩy mạnh công tác bình đẳng giới, tuyên truyền những mô hình tốt tại cộng đồng, biểu dương các gương điển hình và phê phán những biểu hiện tiêu cực trong đời sống xã hội… Nâng cao nhận thức pháp luật về gia đình và các kiến thức, kỹ năng về gia đình; nêu gương người tốt, việc tốt, các mô hình hỗ trợ gia đình có hiệu quả. - Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác quản lý nhà nước về gia đình; nâng cao năng lực hoạt động của các ngành và sự phối hợp liên ngành; tăng cường ứng dụng công nghệ xây dựng cơ sở dữ liệu về gia đình; phát triển các dịch vụ xã hội đáp ứng nhu cầu cần hỗ trợ của gia đình. Tiếp tục thực hiện tốt công tác giảm nghèo bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống gia đình và tạo điều kiện để gia đình bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, chăm sóc người cao tuổi, phụ nữ mang thai, nuôi con nhỏ, người khuyết tật. Thực hiện đồng bộ các giải pháp, mở rộng chính sách khuyến khích để phát triển kinh tế hộ gia đình; thực hiện tốt chính sách người có công, chính sách an sinh xã hội để nâng cao chất lượng cuộc sống gia đình. - Chủ động kiểm soát và giải quyết các nguyên nhân dẫn đến bạo lực gia đình, ly hôn, ly thân, xâm hại tình dục trẻ em, bất bình đẳng giới trong gia đình. Xử lý nghiêm các hành vi bạo lực gia đình. Tăng cường giáo dục, xử lý vi phạm chế độ chăm sóc nuôi dưỡng ông, bà, cha, mẹ, trẻ em, phụ nữ mang thai, phụ nữ nuôi con nhỏ theo quy định. - Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức và thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực, chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình. - Ưu tiên nguồn lực đầu tư để triển khai thực hiện hiệu quả công tác gia đình; định kỳ sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng, tôn vinh và nhân rộng các điển hình trong công tác xây dựng gia đình.
29.	Thành ủy Hà Nội	1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền: đưa nội dung công tác gia đình vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố và các xã, phường. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan quản lý nhà nước và vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên đối với công tác xây dựng gia đình.

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		2. Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục: đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về vai trò, vị trí của gia đình; các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước liên quan đến gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình; Tổ chức các hoạt động truyền thông đa dạng, phù hợp với từng nhóm đối tượng, nhằm nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi trong cộng đồng về xây dựng gia đình hạnh phúc, tiến bộ. 3. Kiện toàn tổ chức và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình: triển khai đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nhân lực làm công tác gia đình các cấp, nhất là đội ngũ cán bộ quản lý, theo hướng tích hợp đa ngành, chú trọng đào tạo chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ; phát triển mạng lưới cộng tác viên dân số, gia đình, trẻ em nhằm phát huy hiệu quả nguồn nhân lực hỗ trợ công tác quản lý nhà nước về gia đình ở cơ sở. 4. Đẩy mạnh xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình tiêu biểu: phát triển và nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa, gia đình hạnh phúc, câu lạc bộ phòng, chống bạo lực gia đình, câu lạc bộ ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền; tổ chức các hoạt động biểu dương, khen thưởng các gia đình tiêu biểu, tạo động lực và lan tỏa các giá trị tốt đẹp trong cộng đồng. 5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá: Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW, kịp thời phát hiện và xử lý các vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị, đánh giá kết quả đạt được, rút ra bài học kinh nghiệm và đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới
30.	Thành ủy Hải Phòng	1. Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp về công tác gia đình, trong đó tập trung vào công tác quản lý nhà nước về gia đình. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TW, Quyết định số 2074/QĐ-TTg; Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật Bình đẳng giới; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022; Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình và Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. 2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và tầng lớp Nhân dân về xây dựng gia đình trong tình hình mới. Tập trung tuyên truyền, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính, sách pháp luật của Nhà nước về công tác xây dựng gia đình để các cấp uỷ đảng, chính quyền các cấp nhận thức đúng về vai trò, tầm quan trọng của gia đình và công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới. 3. Tổ chức các hoạt động nhân Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3), Ngày Gia đình Việt Nam (28/6) và Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình, Ngày Thế giới xoá bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái (25/11), tuyên truyền các chủ đề và thông điệp về gia đình. 4. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm cho người lao động, đẩy mạnh phát triển kinh tế hộ gia đình, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ hòa giải; địa chỉ tin cậy ở cộng đồng và mô hình Câu lạc bộ phòng, chống bạo lực gia đình tại cơ sở.

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện công tác xây dựng gia đình, tạo điều kiện tham gia và phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị trong việc xây dựng gia đình. 6. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành nhằm phát huy hiệu quả Chỉ thị 06-CT/TW gắn với các nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia nhằm đạt hiệu quả công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới
31.	Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh	1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về công tác gia đình Tiếp tục quán triệt và triển khai hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TW, xác định công tác xây dựng gia đình là nhiệm vụ trọng tâm trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hằng năm. Triển khai đồng bộ và cụ thể hóa thực hiện hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam phù hợp đặc thù Thành phố. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác gia đình. Đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý Nhà nước về gia đình theo hướng đảm bảo nguồn lực hoạt động, nâng cao hiệu quả thực hiện, gắn kết với các lĩnh vực dân số, bình đẳng giới và bảo vệ trẻ em. Tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành trong giải quyết các vấn đề liên quan đến gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình. Thường xuyên kiểm tra, giám sát thực thi chính sách, pháp luật về gia đình; đồng thời phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trong xây dựng gia đình hạnh phúc, góp phần lan tỏa các giá trị văn hóa tốt đẹp trong cộng đồng. 2. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục về gia đình và hệ giá trị gia đình Việt Nam Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu và nhân dân về vị trí, vai trò của gia đình trong sự phát triển bền vững của xã hội. Tiếp tục tuyên truyền phát triển con người Thành phố Hồ Chí Minh chân - thiện - mỹ; bồi đắp truyền thống yêu nước, nhân văn; khơi dậy ý chí tự cường, trách nhiệm công dân và khát vọng phát triển. Phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình; giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; tuyên truyền hệ giá trị quốc gia, văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam, gắn với mục tiêu xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc và văn minh. Đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền; tăng cường sử dụng báo chí, internet và mạng xã hội để phổ biến kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng ngừa các rủi ro xã hội và tác động tiêu cực đến gia đình. Gắn tuyên truyền với các phong trào, cuộc vận động lớn và sự kiện trọng điểm như: Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và xây dựng “Trường học hạnh phúc”, Ngày Gia đình Việt Nam, Ngày Quốc tế hạnh phúc, Ngày Quốc tế xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ, Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình, Tháng hành động về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới... 3. Triển khai đồng bộ các chương trình, chính sách an sinh xã hội gắn với xây dựng gia đình bền vững

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		Thực hiện hiệu quả các chương trình, chiến lược, đề án về công tác gia đình, trong đó chú trọng Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến 2045 và các chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình. Tiếp tục nghiên cứu, điều chỉnh Bộ tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc để đảm bảo tính thực tiễn và phù hợp với đặc thù của siêu đô thị mới. Gắn xây dựng gia đình với các chương trình giảm nghèo bền vững, dạy nghề, tạo việc làm và phát triển kinh tế hộ gia đình; tạo điều kiện tiếp cận các nguồn lực xã hội, ứng dụng khoa học - kỹ thuật. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về công tác gia đình theo hướng lấy hoạt động gia đình làm trung tâm; xây dựng danh mục dịch vụ công về gia đình và phát triển mạng lưới dịch vụ xã hội hỗ trợ. Nghiên cứu, hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá gia đình hạnh phúc phù hợp với đặc thù đô thị lớn, góp phần xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, gắn với hệ giá trị quốc gia, văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam.
32.	Thành ủy Huế	1. Tăng cường quán triệt, cụ thể hóa chủ trương, chính sách về công tác gia đình. Tiếp tục tổ chức quán triệt, triển khai hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình; xác định xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, gắn với phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng văn hóa, con người Huế. Rà soát, tham mưu hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách về công tác gia đình thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố; chú trọng các chính sách hỗ trợ nhóm đối tượng dễ bị tổn thương như trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, phụ nữ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Duy trì việc đưa công tác gia đình thành một nội dung trong chương trình, kế hoạch hoạt động của các cấp ủy đảng và chính quyền, các ngành, đoàn thể. 2. Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác gia đình; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trong xây dựng gia đình văn hóa, hạnh phúc. Đẩy mạnh lồng ghép công tác gia đình với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, góp phần phát huy giá trị văn hóa Huế, truyền thống gia đình, dòng họ, khu dân cư. 3. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về gia đình. Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng đa dạng, linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn dân cư; tăng cường ứng dụng công nghệ số, phát huy hiệu quả internet, mạng xã hội, các nền tảng truyền thông số trong tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, quyền con người và các quy định pháp luật liên quan đến gia đình. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò, vị trí của gia đình trong giai đoạn mới. 4. Xây dựng, nhân rộng các mô hình gia đình tiêu biểu, tiếp tục củng cố, phát triển và nhân rộng các mô hình, câu lạc bộ, nhóm hỗ trợ về xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng, chống bạo lực gia đình, giáo dục kỹ năng sống, chăm sóc và bảo vệ trẻ em. Tổ chức biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân, gia đình tiêu biểu; đồng thời tăng cường đấu tranh, phê phán các hành vi lệch chuẩn, vi phạm pháp luật về gia đình, góp phần lan tỏa các giá trị tốt đẹp trong cộng đồng.

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		5. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác gia đình từ thành phố đến cơ sở; củng cố và phát triển mạng lưới cộng tác viên dân số, gia đình, trẻ em, hòa giải viên cơ sở. Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng truyền thông, tư vấn, hỗ trợ, can thiệp các vấn đề liên quan đến gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình và trợ giúp pháp lý cho người dân. 6. Phát huy vai trò phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội trong triển khai các chương trình, đề án về gia đình; bảo đảm cung cấp đồng bộ các dịch vụ xã hội cơ bản cho gia đình, đặc biệt đối với gia đình chính sách, hộ nghèo, cận nghèo, gia đình dân tộc thiểu số và các đối tượng yếu thế. Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội tham gia hỗ trợ, chăm lo xây dựng gia đình bền vững. 7. Nâng cao hiệu quả công tác hòa giải, trợ giúp pháp lý và phòng, chống bạo lực gia đình, tư vấn tâm lý, hỗ trợ can thiệp đối với nạn nhân bạo lực gia đình. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật trong xử lý vi phạm, góp phần phòng ngừa, giảm thiểu bạo lực gia đình, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các thành viên trong gia đình. 8. Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc triển khai các chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch về công tác gia đình; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả, rút ra bài học kinh nghiệm, đề ra nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.
33.	Tuyên Quang	1. Tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 06-CT/TW; Kế hoạch số 06-KH/TU, ngày 08/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới và các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác gia đình. 2. Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương đối với công tác gia đình, đưa các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu của công tác gia đình vào kế hoạch và chương trình phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương; gắn công tác gia đình với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đời sống văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội, xây dựng con người Tuyên Quang phát triển toàn diện. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng yếu thế; tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa cho công tác gia đình. Quan tâm phát triển kinh tế hộ gia đình gắn với giảm nghèo bền vững, nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. 3. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình, nhằm nâng cao nhận thức và từng bước chuyển đổi hành vi của các tầng lớp Nhân dân; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam, chủ động đấu tranh, ngăn ngừa và tiếp tục xóa bỏ các phong tục, tập quán lạc hậu trong gia đình. Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình và xây dựng gia đình văn hóa. Quán triệt nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong việc thực hiện công tác gia đình,

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		gắn với phát triển bền vững, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh. Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, đồng bộ số hoá dữ liệu về gia đình. 4. Xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình gia đình tiêu biểu, mô hình tự quản ở cộng đồng; phát huy hiệu quả các mô hình hòa giải ở cơ sở, câu lạc bộ gia đình hạnh phúc, câu lạc bộ bình đẳng giới, câu lạc bộ phòng, chống bạo lực gia đình; kịp thời phát hiện, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong thực tiễn. 5. Bố trí cán bộ, công chức làm công tác gia đình bảo đảm đúng vị trí việc làm, phù hợp chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ công chức làm công tác gia đình từ cấp tỉnh đến cơ sở; củng cố đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên làm công tác dân số, gia đình ở cụm dân cư. Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác gia đình; trang bị kiến thức, kỹ năng chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác gia đình nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. 6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tư vấn và xử lý nghiêm theo pháp luật đối với những cá nhân, gia đình có hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hoá gia đình, kịp thời biểu dương, động viên, khen thưởng tổ chức, cá nhân, gia đình có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình
34.	Vĩnh Long	1. Nhiệm vụ - Tiếp tục triển khai, quán triệt, thực hiện nghiêm Chỉ thị số 06-CT/TW và các văn bản của tỉnh có liên quan đến công tác xây dựng gia đình; chú trọng tuyên truyền xây dựng hệ giá trị gia đình Việt Nam gắn với hệ giá trị văn hóa, con người Việt Nam theo tinh thần Văn kiện Đại hội XIV của Đảng và Nghị quyết số 80- NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam. Nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, gia đình hạnh phúc, cách làm hay, sáng tạo trong cộng đồng dân cư. Triển khai thực hiện Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam; Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình,… xác định công tác gia đình là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị, gắn chặt với nhiệm vụ xây dựng con người, phát triển văn hóa và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền đối với công tác gia đình; phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo các cấp trong công tác tham mưu, đề xuất và công tác phối hợp giữa các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng gia đình cho cơ sở. Tập trung xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh làm nền tảng vững chắc cho phát triển bền vững. Phát hiện sớm, can thiệp, hỗ trợ kịp thời các trường hợp có nguy cơ bạo lực gia đình, góp phần bảo đảm an ninh trật tự xã hội.

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (ứng dụng công nghệ trong tuyên truyền, giáo dục, tư vấn, hỗ trợ gia đình, nhất là đối với thanh niên, công nhân, người lao động di cư,…); xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về gia đình; nâng cao chất lượng quản lý, đánh giá công tác gia đình trên địa bàn. 2. Giải pháp Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tham gia vào công tác xây dựng gia đình, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước. Tiếp tục triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác gia đình; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; đưa nội dung xây dựng gia đình vào kế hoạch công tác hằng năm của cấp ủy, chính quyền. Thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền thực hiện công tác gia đình, nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm về vai trò và tầm quan trọng của gia đình và công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; thống nhất nhận thức gia đình là một trong những nhân tố quan trọng quyết định sự phát triển bền vững của đất nước. Đề cao vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động, giám sát việc thực hiện công tác gia đình. Xác định công tác gia đình là một trong những nhân tố quyết định sự thành công của việc xây dựng và phát triển đất nước, giáo dục chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình; các chuẩn mực, giá trị văn hóa gia đình; kiến thức, kỹ năng ứng xử trong gia đình; phòng ngừa các rủi ro, tác động tiêu cực từ môi trường xã hội và không gian mạng đối với đời sống gia đình. Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện và tổ chức thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về gia đình. Tổ chức triển khai đồng bộ các chương trình, kế hoạch, đề án về xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; chú trọng các đối tượng trẻ em, phụ nữ, người cao tuổi và các gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện. Củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác gia đình các cấp, xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công rõ trách nhiệm từng thành viên phụ trách địa bàn; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp liên ngành. Thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ, nâng cao năng lực truyền thông cho đội ngũ báo cáo viên, cộng tác viên, tuyên truyền viên làm công tác gia đình. Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh của các trường trên địa bàn. Tiếp tục xây dựng và nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác gia đình; nâng cao chất lượng công tác xây dựng gia đình văn hóa gắn với thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; "Gia đình văn hóa", "Ấp, khóm, khu phố văn hóa". Gắn công tác xây dựng gia đình với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", xây dựng nếp sống văn minh đô thị và thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

STT	Tỉnh ủy/ Thành ủy	Nhiệm vụ, giải pháp
		Đề cao vai trò của gia đình trong nuôi dưỡng, giáo dục thế hệ trẻ, giữ gìn và phát huy các giá trị đạo đức, truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới. Duy trì tổ chức các hoạt động hưởng ứng các ngày kỷ niệm về gia đình hằng năm. Đẩy mạnh ứng dụng nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông mới trong tuyên truyền, giáo dục về gia đình; phát triển các sản phẩm truyền thông số phù hợp với từng nhóm đối tượng, nhất là giới trẻ, góp phần nâng cao hiệu quả tiếp cận và lan tỏa các giá trị gia đình. Quan tâm bố trí kinh phí, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho công tác gia đình. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách theo hướng khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để khu vực tư nhân tham gia cung cấp dịch vụ hỗ trợ gia đình. Đẩy mạnh xã hội hóa, phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ, khuyến khích hình thành các mô hình hợp tác công - tư trong cung ứng dịch vụ hỗ trợ gia đình